

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

Chủ đề nhánh 2: Một số hiện tượng thời tiết và mùa

(Thời gian thực hiện: Từ ngày 13/04/2026 đến ngày 17/04/2026)

Lớp : Mẫu giáo 4-5 tuổi A1

Số lượng trẻ: 29 cháu

Họ và tên giáo viên: Đỗ Thị Thu Hiền,

KẾ HOẠCH NGÀY

Thứ hai, ngày 13 tháng 4 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục

1. Đón trẻ, chơi, TDS :

- Trò chuyện về thời tiết và mùa : Đố trẻ biết bây giờ là mùa gì ? Tiết trời như thế nào ?

Trang phục của các con như thế nào ?

- Điểm danh, chăm ăn

- TDS : Như KHT

2. Học: Toán:

Đo dung tích bằng 1 đơn vị đo (MT36)

a) Mục tiêu giáo dục:

- Kiến thức: Trẻ biết dung tích bằng một đơn vị đo. Biết chọn thể số thích hợp để biểu đạt kết quả đo

- Kỹ năng: Rèn kỹ năng khéo léo nhanh nhẹn khi đong nước không làm đổ nước

+ Dạy trẻ thao tác đo, biểu thị cách đo bằng một đơn vị đo

- Thái độ: Giáo dục trẻ có ý thức tiết kiệm và biết bảo vệ nguồn nước sạch.

Tham gia tích cực vào hoạt động

b) Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô giống của trẻ: Chậu đựng nước, khay đựng ba chai nước có viền màu xanh, đỏ, vàng có kích thước khác nhau và cốc để đo dung tích nước (

Đo dung tích bằng một đơn vị đo

Cô cho trẻ về chỗ ngồi

-Các con nhìn xem trên khay của các con gồm có những gì?

-Các con ạ, nước đựng trong chai gọi là dung tích của chai nước

- Để biết chính xác dung tích của mỗi chai nước chúng ta tiến hành đo dung tích của chai nước. cô dùng 1 cái ca làm đơn vị đo. Cô sẽ dùng ca này để mức đầy nước rồi đổ vào chai, tay trái cô giữ chai tay phải cô cầm ca nước đổ dần nước vào chai không làm rơi nước ra ngoài, cô đổ được ca nước đầu tiên, cô dùng vạch ngang đánh dấu mức nước trong chai. Cứ một ca nước cô đánh dấu một vạch ngang vào chai khi cô đong đầy chai nước cô cho trẻ đếm xem mấy vạch, mỗi một vạch dung tích bằng một ca nước. Cô hỏi trẻ cô đã đong đầy chai nước rồi vậy các con đếm xem có mấy vạch

(Và mỗi vạch đặt 1 thẻ số tương ứng)

Vậy chai nước này cô đã cần đến bao nhiêu ca nước

Tương ứng với 5 ca nước thì chúng mình dùng thẻ số mấy(Cô mời 1 trẻ lên chọn số tương ứng gắn vào cổ chai nước)

- Các con ơi khi chai nước này đầy thì có thể tích bằng số lần ca nước được đong vào chai. Và dụng cụ đo là cái ca, vậy chúng mình cho cô biết cần bao nhiêu ca nước mới đong đầy chai?

Vậy chúng mình có kết luận gì?

*KL: Vậy thể tích của chai nước thứ nhất bằng 5 lần số ca nước

-Bây giờ các con cùng quan sát cô thực hiện với chai thứ 2,3 nhé.

- Trẻ trả lời

Trẻ chú ý quan sát cô thực hiện

Trẻ đếm số vạch trên chai nước,1,2,3,4,5

Cần 5 ca nước ạ

Thẻ số 5

5 Ca nước ạ

Chú ý quan sát cô thực hiện

-Cô làm tương tự như chai thứ nhất. Sau mỗi lần đong đầy chai cô nhấn mạnh cho trẻ biết về thể tích của mỗi chai

-Con có nhận xét gì về thể tích của 3 chai nước vừa đo?

Vì sao con biết?

*Cô cho trẻ thực hiện đo và nêu kết quả đo, chọn thẻ số tương ứng gắn vào

Trong khi trẻ thực hiện cô bao quát hướng dẫn trẻ, khuyến khích động viên kịp thời

2.3.Hoạt động 3:Khái quát hóa khái niệm

*Cô kết luận : Cùng một đơn vị đo nhưng dung tích của từng vật khác nhau thì sẽ cho kết quả khác nhau, vật càng nhỏ thì số lần đong đo càng ít và ngược lại

Cô nói vừa chỉ vào từng chai nước cho trẻ biết.

2.4.Hoạt động 4:Thực hành chủ động

***Trò chơi** “Bé khéo tay”

Cô nêu cách chơi: Cô chia lớp thành 3 đội lần lượt từng bạn ở đội mình lấy ca múc đầy nước và đi trên con đường ngoằn ngoèo đổ vào chai của đội mình sau đó lấy bút vạch lên chai nước đánh dấu mực nước đo dung tích của chai nước. Trong thời gian 1 bản nhạc đội nào mang về được nhiều nước nhất thì đội đó chiến thắng, các con chú ý khi đi phải khéo léo không làm đổ ra sàn

-Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 lần động viên trẻ tham ra chơi tích cực

3.Kết thúc: Cô nhận xét tuyên dương trẻ

3 Chai có thể tích không bằng nhau

Trẻ tham gia chơi vui vẻ đoàn kết

3. Chơi ngoài trời: Quan sát: Một số hiện tượng tự nhiên

Trò chơi: Trời nắng, trời mưa

Chơi tự do với phấn sỏi, cát nước ...

a. Mục tiêu giáo dục:

- Kiến thức: +Trẻ chú ý quan sát , nhận biết 1 số hiện tượng tự nhiên đang diễn ra

+ Trẻ nhận biết và gọi tên một số hiện tượng tự nhiên (nắng, mưa, mây, gió) và đặc điểm nổi bật của chúng. Trẻ hiểu được ảnh hưởng của thời tiết đến sức khỏe, trang phục và sinh hoạt hàng ngày

- Kỹ năng: +Rèn khả năng quan sát, ghi nhớ có chủ định.

+Trẻ nói rõ ràng, mạch lạc về những gì quan sát được.

- Thái độ: +Tích cực tham gia vào hoạt động.

+Giáo dục trẻ biết phòng tránh 1 số hiện tượng tự nhiên nguy hiểm. Có ý thức mặc quần áo, đội mũ nón phù hợp thời tiết.

b. Chuẩn bị:

- Địa điểm quan sát sân trường sạch sẽ, thoáng mát.

- Phấn, sỏi, lá cây, cát, nước...

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
1.Gây hứng thú: -Cô cho trẻ hát bài: “ Cho tôi đi làm mưa với” - Dẫn dắt trẻ vào hoạt động: “ Hôm nay thời tiết ntn? Chúng mình cùng khám phá nhé!	- Trẻ hát cùng cô
2.Tổ chức: 2.1.Hoạt động 1: Quan sát: Hiện tượng tự nhiên - Cô hỏi trẻ ngoài trời hôm nay ntn?	- Quan sát và trả lời

<p>- Con nhìn xem bầu trời hôm nay có gì? Có nắng không? Mây màu gì? Có gió không?</p> <p>- Cho trẻ quan sát mặt trời, mây, gió.</p> <p>+ Bây giờ đang là mùa gì?</p> <p>+ Khi trời mưa/ nắng , chúng ta phải mặc/ đội gì?</p> <p>+ Khi trời mưa có được ra sân chơi không?</p> <p>- Giáo dục trẻ uống nước đun sôi để nguội vào mùa hè, nước đun sôi ấm vào mùa đông, không được uống nước quá lạnh, hoặc ăn đá</p> <p>2.2. Hoạt động 2: TC: Trời nắng, trời mưa</p> <p>- Cô nêu cách chơi, luật chơi</p> <p>- Cho trẻ chơi 4, 5 lần, cô điều khiển trò chơi, động viên trẻ</p> <p>2.3. Hoạt động 3: Chơi tự do theo ý thích: cô giới thiệu các góc chơi , cho trẻ chơi theo ý thích</p> <p>3: Kết thúc : nhận xét tuyên dương trẻ</p>	<p>- Trẻ nêu nhận xét</p> <p>- Mùa hè</p> <p>-Đội mũ/ mặc áo mưa</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ chơi kết hợp lời ca nhịp nhàng</p> <p>- Trẻ chơi theo ý thích</p>
--	--

4. Chơi hoạt động ở các góc(Như KHT)

5. Chơi hoạt động theo ý thích

* Hướng dẫn trò chơi : Chiếc kính thần kì

+ Mục đích:

- Tập câu vãn vãn và kết hợp vận động của các ngón tay

+ Chuẩn bị : hình ảnh bầu trời

+Cách chơi:

-Trẻ ngồi thoải mái trên sàn nhà, hai tay lên cao phía trước mặt. Bàn tay mở rộng , quay lòng bàn tay ra phía ngoài. Cô vừa đọc bài thơ “Chiếc kính” vừa làm động tác cho trẻ bắt chước làm theo:

- Tôi có thể nhìn thấy (hai tay chỉ vào hai mắt)
- Nhiều thứ trên trời cao (tay phải chỉ lên trời)
- Nhờ có kính viễn vọng (hai tay cuộn vào thành hình tròn, hai bàn tay nối tiếp với nhau kéo dài)
- Tôi có thể nhìn thấy (hai tay chỉ vào 2 mắt)
- Nhiều thứ nhỏ lí tí (cuộn ngón cái với ngón út thành hình tròn nhỏ)
- Nhờ chiếc kính hiển vi (giơ hai tay lên và hạ xuống)
- Bà có thể đọc sách (hai tay chỉ vào hai mắt)
- Nhờ chiếc kính bà lão kia (cuộn ngón cái với ngón trỏ thành hình tròn to)
- Ôi! Bao nhiêu là kính (giơ cả mười ngón tay)
- Nhìn mọi thứ trên trời (dùng ngón trỏ chỉ vòng xung quanh)

6. Chuẩn bị ra về và trả trẻ :

- Dọn dẹp đồ chơi
- Nhắc nhở hỗ trợ trẻ . Chuẩn bị đồ dùng cá nhân ra về
- Nhắc trẻ chào cô, chào bạn khi ra về

Nhật ký: Sĩ số: Có mặt: Vắng mặt:

*Tình hình sức khỏe của trẻ:

.....

* QS cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ

.....

.....

*Kiến thức, kỹ năng của trẻ:

.....

.....

.....

.....

Thứ ba ngày 14 tháng 04 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục

1. Đón trẻ ,chơi, TDS:

- Trò chuyện về một số thể của nước: Nước có những thể nào? Cô gợi ý để trẻ nêu đặc điểm của mỗi thể...

- Điềm danh, chắm ăn

- TDS: Như KHT.

2. Học: Lĩnh vực phát triển thể chất

Thể dục: Đi thay đổi hướng đích dắc (MT3)

- Nhảy lò cò 3m

a) Mục tiêu giáo dục:

- Kiến thức : +Trẻ vận động được bài vận động. “ Đi thay đổi hướng đích dắc”

+Trẻ biết đi thay đổi hướng theo đường đích dắc

- Kỹ năng: +Rèn kỹ năng phối hợp tay nọ chân kia trong khi đi.

+Phát triển giác quan cho trẻ

+ Rèn sự khéo léo và nhanh nhẹn cho trẻ

- Thái độ:

+ Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động.

+Giáo dục trẻ hăng hái tập thể dục để rèn luyện sức khỏe

b. Chuẩn bị:

- Đường đích dắc rộng 50cm, có 3-4 điềm đích dắc

c. Tiến hành.

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
1.Gây hứng thú: Cho trẻ quan sát tranh ảnh về chủ đề. Hướng trẻ vào nội dung vận động.	-Trẻ hát cùng cô

<p>-Kiểm tra sức khoẻ và trang phục của trẻ.</p> <p>2.Tổ chức:</p> <p>2.1. Hoạt động 1: Khởi động: Cho trẻ đi với các kiểu đi: Đi bằng mũi, gót bàn chân, chạy nhanh chậm, đi đứng lại thành 3 hàng ngang để tập BTPTC</p> <p>2.2. Hoạt động 2:Trọng động:</p> <p>a:BTPTC: Trẻ tập theo nhạc bài hát “ Năng sớm” Tay đưa ra phía trước, lên cao (2l 8n) Ngồi khuyu gối, tay đưa cao ra trước (2l 8n) Đứng nghiêng người sang 2 bên (2l 8n) Bật tiến (2l 8n)</p> <p>b: VĐCB: Đi thay đổi hướng đích dắc</p> <p>*Cô làm mẫu :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô làm mẫu L1 (không phân tích) - Lần 2: làm mẫu kết hợp phân tích . <p>+Tư thế chuẩn bị: 2 tay để xuôi theo người</p> <p>+Động tác:Đi thay đổi hướng theo đường đích dắc., khi đi kết hợp tay nọ, chân kia, mắt nhìn phía trước, khi đi không chạm vào chướng ngại vật.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mời một trẻ khá lên thực hiện lại cho cả lớp xem <p>* Trẻ thực hiện</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho lần lượt 2 trẻ ở 2 hàng lên thực hiện - Cho tổ,nhóm thi đua - Trong khi trẻ thực hiện cô bao quát, động viên trẻ yếu và sửa sai cho trẻ 	<p>-Trẻ đi với các kiểu đi</p> <p>-Trẻ tập theo cô từng động tác</p> <p>-Trẻ quan sát và lắng nghe</p> <p>-Trẻ thực hiện</p>
---	--

<p>* Cho trẻ trải nghiệm đi thay đổi hướng đích dắc bằng đường cỏ</p> <p>- Cùng cố cho 1 trẻ khá lên thực hiện lại.</p> <p>* Giáo dục: Trẻ hăng hái tập thể dục để rèn luyện sức khỏe</p> <p>c:T/C:Nhảy lò cò 3m:</p> <p>-Cô giới thiệu cách chơi</p> <p>-Tổ chức cho trẻ chơi 2-3l</p> <p>-Cô nhận xét tuyên dương trẻ</p> <p>2.3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh: Đi lại nhẹ nhàng 2 – 3 lần</p> <p>3.Kết thúc: cô nhận xét tuyên dương trẻ</p>	<p>-Trẻ chơi vui vẻ</p> <p>-Trẻ đi lại nhẹ nhàng</p>
--	--

3. Chơi ngoài trời:

- Dạo chơi trên sân trường
- TC: Thả đĩa ba ba
- Chơi tự do với phân, sỏi, lá cây, đồ chơi ngoài trời

a. Mục tiêu giáo dục:

- Kiến thức: Trẻ được dạo chơi tham quan quanh sân trường , gọi đúng tên đặc điểm nổi bật của một số đối tượng được quan sát
- Kỹ năng: rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ định
- Thái độ: Chơi vui, đoàn kết.Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ chơi , chơi đoàn kết với bạn , trẻ có ý thức bảo vệ môi trường

b. Chuẩn bị:

- Phân, sỏi, lá cây, các đồ chơi ngoài trời

c. Tiến hành

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1.Gây hứng thú : Cô cho trẻ hát bài “ Cho tôi đi làm mưa vui”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dẫn dắt vào hoạt động <p>2.Tổ chức</p> <p>2.1.Hoạt động 1 : Dạo chơi trên sân trường</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng làm động tác hít thở không khí trong lành - Chúng mình cùng dạo quanh sân trường và xem trên sân trường có những gì? - Cô gợi ý hướng dẫn trẻ quan sát một số đối tượng trên sân trường như đu quay , cầu trượt , cây cảnh vườn hoa - Cô lần lượt cho trẻ đi khám phá và nhận xét sau đó cô giáo dục trẻ - Khi dạo chơi cô nhắc trẻ không bẻ cành hái hoa , không dẫm lên vườn cây cảnh , không vứt rác bừa bãi bảo vệ vườn trường luôn sạch đẹp <p>2.2.Hoạt động 2 : Thả đĩa ba ba</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nêu cách chơi luật chơi - Tổ chức cho trẻ chơi, kết hợp lời ca <p>2.3.Hoạt động 3 : vui chơi tự do</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu các góc chơi - Cho trẻ nhận góc chơi mà trẻ thích <p>3.Kết thúc :</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô tập trung trẻ lại và nêu nhận xét 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - Trẻ thực hiện cùng cô - Trẻ quan sát trên sân trường có những gì -Trẻ nêu tên những đối tượng mà mình nhìn thấy - Trẻ quan sát và nêu nhận xét - Trẻ lắng nghe - Trẻ tham gia chơi vui vẻ và đoàn kết - Trẻ cùng cô thu gọn đồ chơi

- | | |
|--|--|
| <ul style="list-style-type: none">- Cô động viên khen trẻ- Cô cho trẻ thu dọn đồ chơi và nhặt rác bỏ vào nơi quy định- Cho trẻ đi rửa tay và vệ sinh cá nhân | |
|--|--|

4. Chơi hoạt động ở các góc(Như KHT)

5. Chơi hoạt động theo ý thích : STEAM (quy trình 5E)

Tìm hiểu về bốn mùa trong năm

I.Mục tiêu giáo dục

1. Kiến thức:

- Trẻ biết tên bốn mùa trong năm: Xuân , Hạ, Thu, Đông.
- Trẻ biết một số điểm nổi bật của từng mùa như: Thời tiết, cảnh vật; các loại hoa trái/món ăn; trang phục; các hoạt động của con người và lễ hội có trong các mùa.

(S: Khoa học)

- Trẻ biết sử dụng kéo, hồ dán, giấy để làm sách 4 mùa (T: công nghệ)
- Trẻ biết sắp xếp các hình ảnh lên trang giấy cân đối, hợp lí, trang trí trang sách sinh động (A: Nghệ thuật)
- Trẻ biết số lượng và trình tự các mùa trong năm (M: Toán)

2. Kỹ năng:

- Trẻ cầm kéo và cắt khéo léo theo đường viền tranh, ảnh, dán lên trang giấy (E; Kỹ thuật)
- Rèn kỹ năng quan sát, khám phá, đặt câu hỏi, thu thập thông tin về các mùa
- Phát triển ngôn ngữ: mở rộng vốn từ về các mùa
- Phát triển kỹ năng hợp tác nhóm, kỹ năng thuyết trình

3. Thái độ:

- Trẻ tích cực, vui vẻ tham gia vào hoạt động.
- Trẻ biết giao lưu, hợp tác và chia sẻ kinh nghiệm khi thực hiện.
- Lấy cất đồ dùng đúng nơi quy định.

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô:

- Video, tranh ảnh các mùa trong năm. Bảng lưu kết quả. Thẻ hình ảnh đặc trưng các mùa

-Nhạc 1 số bài hát về các mùa “Mùa hè đến”, “Khúc ca bốn mùa” Xắc xô.

2. Chuẩn bị của trẻ:

+ Họa báo về 4 mùa

+ Thẻ hình ảnh về các mùa

+ Giấy trắng, kéo,hồ dán, giấy màu, bút màu...

III. Tổ chức

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Thu hút</p> <p>- Cô cho trẻ hát và vận động bài “Mùa hè đến”</p> <p>- Đặt các câu hỏi thăm dò kiến thức của trẻ:</p> <p>+ Con vừa hát và vận động bài hát gì?</p> <p>+ Bài hát nhắc đến mùa gì?</p> <p>+ Đố các con bây giờ là mùa gì?</p> <p>+ Tại sao con biết?</p> <p>+ Sau mùa hè là mùa gì?</p> <p>+ Mùa gì nóng bức và có mưa rào?</p> <p>+Mùa nào mát mẻ?</p> <p>+Mùa cuối cùng trong năm là gì?</p> <p>Muốn biết rõ hơn về đặc trưng 4 mùa trong năm, cô con mình sẽ cùng tìm hiểu về các mùa nhé.</p>	<p>- Trẻ hát và vận động cùng cô</p> <p>- Trả lời câu hỏi.</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p>
<p>2. Hoạt động 2: Khám phá</p> <p>- Cô cho cả lớp xem video đặc trưng về 4 mùa.</p> <p>- Cho trẻ tự về 4 nhóm theo 4 mùa để cùng khám phá:</p>	<p>- Trẻ xem video về 4 mùa</p>

- Cô đặt các câu hỏi thăm dò, gợi mở, kích thích trẻ chia sẻ, khám phá cho trẻ sử dụng thẻ hình ảnh để lưu kết quả: hình ảnh về thời tiết, cây cối, hoa quả, trang phục, các hoạt động, sự kiện theo mùa

3. Hoạt động 3. Giải thích

- Cô đặt câu hỏi kích thích, gợi ý trẻ chia sẻ những điều trẻ đã khám phá được.

- Cô tổng hợp ý kiến và chia sẻ kiến thức cho trẻ vào bảng của cô và kết luận tên gọi, dấu hiệu từng mùa. Giáo viên đặt câu hỏi để trẻ nhận ra : một năm có 4 mùa và thứ tự các mùa.

4. Hoạt động 4. Áp dụng cụ thể

- Trò chơi “Vòng quay kì diệu”: Cô quay đến hình ảnh đặc trưng màu nào thì trẻ gọi tên mùa và nêu dấu hiệu đặc trưng của màu đó.

- Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi: Làm sách về 4 mùa

- Trẻ về 4 nhóm theo ý thích

- Mỗi nhóm sẽ thảo luận về 1 mùa. Sau đó dùng thẻ hình ảnh đặc trưng của mùa gắn lên bảng có ký hiệu mùa của nhóm mình

Các nhóm lần lượt lên, mang theo tranh về các mùa và bản lưu kết quả chỉ vào bảng lưu kết quả và chia sẻ kết quả nhóm mình đã khám phá được.

+ Cô và các bạn có thể đặt câu hỏi: Đây là hình ảnh gì? Hình ảnh này thể hiện đặc trưng của mùa nào?...Nhóm sẽ giải thích theo cách của mình. Nếu có dấu hiệu chưa chính xác, cô và các bạn có thể giúp điều chỉnh.

- Trẻ chơi

- Trẻ chia thành 4 nhóm, mỗi nhóm làm sách về 1 mùa. Trẻ chọn hình ảnh phù hợp với các mùa trong họa báo, cắt, sắp

xếp và dán vào giấy,
trang trí trang sách cho
sinh động.

5. Hoạt động 5. Đánh giá

- Tổ chức cho trẻ chia sẻ, thuyết trình về sách của mình.
- Đặt các câu hỏi kích thích trẻ chia sẻ về những kiến thức mình đã áp dụng khi thực hiện sản phẩm

- Trẻ trưng bày, chia sẻ sản phẩm của mình, đưa ra các ý kiến động viên, góp ý cho sản phẩm của nhóm bạn.

6. Chuẩn bị ra về và trả trẻ :

- Dọn dẹp đồ chơi
- Nhắc nhở hỗ trợ trẻ . Chuẩn bị đồ dùng cá nhân ra về
- Nhắc trẻ chào cô, chào bạn khi ra về

Nhật ký: Sĩ số: Có mặt: Vắng mặt:

*Tình hình sức khỏe của trẻ:

.....

* QS cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ:

.....

.....

*Kiến thức, kỹ năng của trẻ:

.....

.....

.....

.....

Thứ tư ngày 15 tháng 04 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục

1. Đón trẻ , chơi, TDS:

- Trò chuyện về một số hiện tượng thời tiết
- Điềm danh, chăm ăn
- TDS: Như KHT.

2. Học: Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ

Tạo hình: Vẽ mây mưa (M) (MT98)

a. Mục tiêu giáo dục:

- Kiến thức: +Trẻ biết được đặc điểm của bầu trời khi có mưa, biết cách cầm bút vẽ những nét đứt thẳng xiên dài/xiên ngắn từ trên xuống dưới tạo thành những hạt mưa rơi.

+ Cung cấp cho trẻ những kiến thức về hiện tượng thiên nhiên (mưa, nắng, mây).

- Kỹ năng: +Luyện kỹ năng cầm bút, vẽ, tô màu, ngồi đúng tư thế khi vẽ.

+ Phát triển khả năng sáng tạo cho trẻ.

- Thái độ: Trẻ có ý thức giữ gìn sản phẩm của mình.

b. Chuẩn bị:

- 2 tranh: 1 tranh cô đã vẽ mẫu và 1 tranh hướng dẫn.

- Vở tạo hình, bút chì, sáp màu cho mỗi trẻ. Nhạc bài hát “ Cho tôi đi làm ,mưa với”

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú:(Bước 1)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ chơi trò chơi: “ Mưa to, mưa nhỏ” -- Chúng mình vừa chơi trò chơi nói về hiện tượng gì nhỉ? - Các con nhìn thấy mưa chưa? - Trước khi trời đổ mưa chúng mình nhìn thấy những đám mây như thế nào nhỉ? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi cùng cô - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời.

- Các con ạ mây, mưa là một hiện tượng tự nhiên, mưa xuống giúp cây cối xanh tốt, không khí trong lành hơn.

2. Tổ chức:

2.1. Hoạt động 1: Trải nghiệm kiến thức (Bước 2)

* Khảo sát

Cô cho trẻ xem tranh mẫu cô đã chuẩn bị trước

- Cô có bức tranh gì đây?

- Ai có nhận xét gì về bức tranh vẽ mây mưa của cô?

- Cô vẽ những đám mây bằng nét gì? cô vẽ đám mây ở đâu của tờ giấy?

- Cô tô màu gì cho đám mây?

- Ngoài những đám mây cô còn vẽ gì nữa?

- Cô dùng màu gì để vẽ những hạt mưa?

- Những hạt mưa cô vẽ bằng nét gì?

- Để bức tranh thêm đẹp cô đã vẽ thêm những cây cỏ ở phía dưới đây

- Các con có muốn vẽ những bức tranh mây mưa đẹp giống cô không?

Vậy chúng mình cùng quan sát cô vẽ mẫu nhé

*** Cô vẽ mẫu:** Muốn vẽ được mây, mưa thì các con hãy chú ý xem cô vẽ trước nhé

- Cô vừa vẽ vừa hướng dẫn trẻ cách vẽ (Cô cầm bút bằng 3 đầu ngón tay bên phải, ngón cái, ngón trỏ, ngón giữa) khi vẽ thêm đám mây cô vẽ từ trên xuống dưới từ trái sang phải bằng những nét cong nối với nhau tạo thành đám mây, còn vẽ những hạt mưa bằng những nét xiên

+ Để bức tranh sinh động và đẹp sau khi vẽ xong cô tô màu .

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ quan sát.

<p>Muốn vẽ được bức tranh “ Mây ,mưa” đẹp thì các con làm như thế nào?</p> <p>+Các con vẽ gì trước?</p> <p>+Con vẽ ntn?</p> <p>+Sau đó con vẽ gì? Con vẽ ntn?</p> <p>+ Con sẽ tô màu gì cho đám mây?</p> <p>+ Cuối cùng con vẽ gì?</p> <p>- Đúng rồi bức tranh “ Mây, mưa” cô vừa vẽ đây.</p> <p>Bức tranh có đẹp không</p> <p>+ Các con có muốn vẽ bức tranh đẹp như thế không?</p> <p>+Muốn vẽ được bức tranh đẹp chúng mình dùng đồ dùng nào để vẽ?</p> <p>Cô mời chúng mình khám phá xem cô đã chuẩn bị được những đồ dùng gì nhé (vở tạo hình), sáp màu....)</p> <p>* Trẻ thực hiện</p> <p>- Cô cho trẻ nhắc lại cách vẽ</p> <p>- Cô mời các con ngồi ngay ngắn, không cúi sát mặt giấy, cầm bút bằng 3 đầu ngón tay của bàn tay phải. (Ngón trỏ, ngón cái và ngón giữa).</p> <p>- Chúng mình sẽ thực hiện trên vở tạo hình .Cô đã chuẩn bị. Các con chú ý bố cục bức tranh ở giữa quyển vở cho cân đối, tô màu không được lẹm ra ngoài....</p> <p>- Chúng mình cùng đếm 1, 2, 3 bắt đầu cuộc thi nhé.</p> <p>- Trẻ thực hiện (Cô mở nhạc bài hát “ Cho tôi đi làm mưa với”</p> <p>- Trong lúc trẻ vẽ, cô bao quát nhắc trẻ tập trung vẽ đẹp</p> <p>- Cô giúp đỡ những trẻ còn lúng túng trong khi vẽ</p> <p>- Cô gợi ý cho những trẻ khá vẽ thêm những chi tiết khác để bức tranh đẹp hơn.</p>	<p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ thực hiện theo ý tưởng của trẻ.</p>
--	--

<p>2.2:Hoạt động 2:</p> <p>Giải thích trưng bày sản phẩm: <i>(Bước 3)</i></p> <p>- Đã đến giờ các con dừng tay và mang sản phẩm của mình lên trưng bày</p> <p>Bạn nào xung phong giới thiệu sản phẩm của mình trước nào.(cô mời 2-3 trẻ lên giới thiệu sản phẩm của mình và nêu lên cách sử dụng đồ dùng để vẽ sản phẩm của mình)</p> <p>Cho trẻ quan sát tranh vẽ của cả lớp, chọn ra bài vẽ đẹp của bạn.</p> <p>2.3:Hoạt động 3: Củng cố (Bước 4)</p> <p>Khi thực hiện các con cảm thấy như thế nào?</p> <p>Nếu còn thời gian con sẽ làm gì thêm?</p> <p>Con muốn làm gì với bức tranh này (Con để trưng bày ở góc tạo hình...).</p> <p>3.Kết thúc: (Bước 5)</p> <p>- Cô nhận xét sản phẩm chung của cả lớp: khen ngợi những bài vẽ đẹp, động viên, khích lệ các bài vẽ chưa hoàn thành</p> <p>- Cô và trẻ cùng hát “Cho tôi đi làm mưa với”</p>	<p>Trẻ trưng bày sản phẩm</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p>
---	---

3. Chơi ngoài trời: - QS: Sự hòa tan trong nước của một số chất .

Trò chơi: Nhảy qua suối

Chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây.

a. Mục tiêu giáo dục:

- Kiến thức:Trẻ biết một số tính chất của nước, nước hoà tan trong một số chất: Đường, muối, không hoà tan cát, sỏi, kim loại

- Kỹ năng:Rèn khả năng quan sát, so sánh làm thí nghiệm đơn giản.

- Thái độ:Trẻ hứng thú khám phá, biết giữ gìn vệ sinh, không uống nước thí nghiệm, biết tiết kiệm nước.

b. Chuẩn bị:

- Một số cành hoa nhựa, mút, xốp đặt bên kia bờ suối.
- phấn, sỏi, lá cây, 2 cốc nước, 2 thìa đường, muối, sỏi, cát

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1.Gây hứng thú:</p> <p>-Cô và trẻ trò chuyện về nước</p> <p>2.Tổ chức:</p> <p>2.1.Hoạt động 1:Quan sát: Sự hòa tan trong nước của một số chất</p> <p>*Thí nghiệm: Muối, đường hoà tan trong nước:</p> <p>- Cô đưa thìa muối, giới thiệu: Đây là thìa muối, đồ các con biết muối có hoà tan trong nước không ? Các con cùng cô quan sát nhé !</p> <p>- Cô cho trẻ cho muối vào cốc nước, dùng thìa khuấy đều. Hỏi trẻ: + Muối đâu rồi?</p> <p>+Nước có vị gì?</p> <p>=>Cô kết luận: Muối đã được hoà tan trong nước nên nước có vị mặn.</p> <p>- Tương tự, cô đổ thìa đường vào cốc khác khuấy tan và cho trẻ nếm nước</p> <p>* Thí nghiệm: Cát, sỏi không tan trong nước:</p> <p>-Cô cho trẻ cho cát/ sỏi vào nước và khuấy đều.</p> <p>Hỏi trẻ: + Cát/ sỏi đâu rồi?</p> <p>+Có tan không</p>	<p>- Trẻ trò chuyện cùng cô</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ nêu cảm nhận: Có vị mặn.</p> <p>- Trẻ nêu cảm nhận: Nước hoà tan đường nên nước có vị ngọt.</p> <p>- Trẻ quan sát và nêu nhận xét: Nước không hoà tan được cát sỏi, cát sỏi lắng xuống đáy cốc</p>

=> **Kết luận:** Cát/ sỏi không tan được ở trong nước mà lắng xuống đáy cốc.

- Cùng cố giáo dục trẻ: Dựa vào tính chất hoà tan một số chất của nước mà chúng ta chế biến các món ăn, các loại nước uống..

2.2.Hoạt động 2:Trò chơi: Nhảy qua suối

- Cô nêu cách chơi, luật chơi
- Tổ chức cho trẻ chơi, kết hợp lời ca nhịp nhàng

Chơi 4-5 lần

2.3.Hoạt động 3: Chơi tự do: Vẽ phấn, xếp sỏi, chơi với lá cây. Cô bao quát trò chơi

Trẻ chơi theo ý thích

3.Kết thúc: cô nhận xét tuyên dương trẻ

4. Chơi hoạt động ở các góc(Như KHT)

5. Chơi hoạt động theo ý thích

* Hướng dẫn trò chơi :Gió thổi

+ Mục đích:

- Rèn luyện phản xạ nhanh, tính nhanh nhẹn cho trẻ
- Tạo không khí vui chơi sôi nổi, đoàn kết.

+ Chuẩn bị : số lượng người chơi không hạn chế, trẻ ngồi tại chỗ

-Cách chơi:Quản trò hướng dẫn và quy ước cho người chơi:

-Khi cô nói “ gió thổi” trẻ sẽ nói “ thổi ai thổi ai” cô nhắc tên 2 bạn A và bạn B thì 2 bạn nhanh chân chạy đổi chỗ cho nhau

-Luật chơi, trẻ phải nhanh chân đổi chỗ cho bạn. bạn nào không tìm được chỗ ngồi thì bạn đó sẽ bị phạt nhảy lò cò 1 vòng lớp.

6. Chuẩn bị ra về và trả trẻ :

- Dọn dẹp đồ chơi
- Nhắc nhở hỗ trợ trẻ . Chuẩn bị đồ dùng cá nhân ra về

- Nhắc trẻ chào cô, chào bạn khi ra về

Nhật ký: Sĩ số: Có mặt: Vắng mặt:

*Tình hình sức khỏe của trẻ:

.....

* QS cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ:

.....

.....

*Kiến thức, kỹ năng của trẻ:

.....

.....

.....

.....

.....

Thứ năm ngày 16 tháng 04 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục

1. Đón trẻ ,chơi, TDS:

- Trò chuyện với trẻ về thời tiết đang diễn ra. Cho trẻ chơi đồ chơi trong lớp
- Điểm danh, chăm ăn
- TDS: (Như KHT)

2. Học : Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

Thơ : Tia nắng (MT 57)

a. Mục tiêu giáo dục :

- Kiến thức : +Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả, hiểu nội dung bài thơ
 - + Dạy trẻ đọc thuộc bài thơ.
- Kỹ năng : +Rèn khả năng chú ý, ghi nhớ có chủ định cho trẻ.
 - + Phát triển ngôn ngữ cho trẻ.
- Thái độ: Hứng thú tham gia hoạt động

b. Chuẩn bị:

- Tranh thơ, nhạc bài hát “ Nắng sớm”

c.Tiến hành;

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú: Cô đọc câu đố:</p> <p>“ Thứ gì trong nắng nhẹ nhàng Xuyên qua kẽ lá mà chẳng làm lá rung?” Là cái gì?</p> <p>- Dẫn dắt trẻ vào hoạt động</p> <p>2.Tổ chức:</p> <p>2.1.Hoạt động 1: Cô đọc diễn cảm bài thơ cho trẻ nghe -Cô đọc lần 1: Đọc diễn cảm Cô giới thiệu tên bài thơ “Tia nắng” tên tác giả và cho trẻ nhắc lại cùng cô -Lần 2: kết hợp tranh minh họa</p> <p>2.2: Hoạt động 2:Giới thiệu nội dung bài thơ, đàm thoại trích dẫn</p> <p>* Giới thiệu nội dung bài thơ: bài thơ nói lên tia nắng nhỏ lúc sáng sớm rơi vào lay hàng mi của bé để gọi bé dậy tập thể dục và còn giục đàn gà con chạy đi theo mẹ kiếm mồi , những tia nắng ghé vào vườn hoa cùng hoa rung rinh đua nhau khoe sắc..</p> <p>- Đàm thoại, trích dẫn bài thơ.</p> <p>+ Cô vừa đọc bài thơ gì? Do ai sáng tác? +Tia nắng nhỏ đã lay hàng mi của ai? +Tia nắng gọi em bé dậy để làm gì? + Bạn tia nắng đã giục ai? Làm gì? +Tia nắng còn ghé thăm ai nữa? +Thế nắng có lợi ích gì cho chúng ta ?</p>	<p>- Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>-Bài thơ: tia nắng - Trẻ trả lời -Để tập thể dục -Trẻ trả lời -Trẻ trả lời</p>

<p>+ Khi đi ra ngoài nắng thì con phải làm gì ? Nếu không đội nón con sẽ làm sao ?</p> <p>- Trích dẫn:</p> <p>+ Đoạn thơ đầu đã nói về tia nắng dục em bé ngủ dạy để tập thể dục “ Tia nắng nhỏTập thể dục”</p> <p>+ Đoạn thơ tiếp theo nói về tia nắng dục đàn gà con chạy lon ton theo mẹ “ Tia nắng dục.....Theo chân mẹ”</p> <p>+ Đoạn thơ cuối nói về tia nắng ghé đến thăm nhành hoa hoa rung rinh trong nắng “ Tia nắng ghéRung rinh nắng.</p> <p>- Giảng từ khó “ Rung rinh”nghĩa là những cánh hoa đưa đi đưa lại trong nắng</p> <p>2.3.Hoạt động 3: Trẻ thực hiện</p> <p>Cô cho trẻ đọc cùng cô 3-4 lần (Cả lớp đọc)</p> <p>-Cho tổ, nhóm, cá nhân trẻ đọc. Cô chú ý sửa sai cho trẻ</p> <p>- Cùng cô cả lớp đọc lại 1 lần</p> <p>3.Kết thúc: Cùng cô hát “Mùa hè đến”</p>	<p>-Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>-Cả lớp đọc, tổ, nhóm, cá nhân đọc</p> <p>-Cả lớp hát cùng cô</p>

3. Chơi ngoài trời : QS: Vườn rau của bé

Trò chơi : Trời mưa

Chơi với phấn, sỏi, lá cây.

a.Mục tiêu giáo dục:

- Kiến thức : +Trẻ hiểu được lợi ích khi trồng rau
 - +Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, màu sắc của một số loại rau
- Kỹ năng : +Rèn khả năng quan sát, ghi nhớ có chủ định cho trẻ.
 - +Trả lời câu hỏi rõ ràng, mạch lạc
- Thái độ : Trẻ chơi vui, đoàn kết. Biết bảo vệ các loại rau trong vườn trường.

b. Chuẩn bị :

- Vườn rau của trường

- Phấn, sỏi, đá cuội, lá cây.....

c.Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1.Gây hứng thú:</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ ra sân hát bài “ Đôi mắt tinh” và đi ra địa điểm quan sát.- Hôm nay cô cùng các con quan sát vườn rau nhé <p>2.Tổ chức:</p> <p>2.1.Hoạt động 1: QS: Vườn rau của bé</p> <ul style="list-style-type: none">- Cho trẻ đến khu vườn trồng rau và trò chuyện:+ Các con hãy nhìn xem trước mặt các con là khu vườn gì?- Cho trẻ quan sát vườn rau và cô giới thiệu từng loại rau: Cô vừa chỉ vừa nói tên, màu sắc của các loại rau đó.+ Đây là rau gì?+ Cây rau cải có đặc điểm gì? Thân cây rau cải thế nào?+ Rau cải là loại rau ăn gì? Con được ăn món ăn nào chế biến từ rau cải?+ Ăn rau cải cung cấp chất gì cho cơ thể?- Tương tự cho trẻ quan sát rau muống, rau mùng tơi.- Cô và các con vừa quan sát rau gì?- Trong vườn rau có rau cải, rau muống,...để phục vụ cho bữa ăn hàng ngày của chúng mình đấy. Rau cung cấp chất vi ta min và muối khoáng là chất rất quan trọng góp phần vào sự phát triển của cơ thể. Vì vậy ngoài ăn thịt, cá ra các con phải ăn rau giúp cho cơ thể mau lớn và khỏe mạnh nhé.	<ul style="list-style-type: none">-Trẻ hát và đi ra vườn- Trẻ trả lời- Trẻ trả lời- Trẻ trả lời-Trẻ trả lời-Trẻ trả lời-Trẻ trả lời

<p>2.2.Hoạt động 2: TC: Trời mưa</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nêu cách chơi, luật chơi - Bao quát động viên trẻ chơi vui vẻ đoàn kết - Cho trẻ chơi 3-4 lần <p>2.3.Hoạt động 3: Chơi tự do: Vẽ phấn, xé lá, chơi với cát, sỏi. Cô bao quát trẻ chơi</p> <p>3.Kết thúc: Cô nhận xét tuyên dương trẻ</p>	<p>-Trẻ lắng nghe cô hướng dẫn, chơi vui vẻ</p> <p>Trẻ chơi theo ý thích</p>
---	--

4. Chơi hoạt động ở các góc(Như KHT)

5. Chơi hoạt động theo ý thích

* Hướng dẫn trò chơi : Chiếc kính thần kì

+ Mục đích:

- Tập câu văn vần và kết hợp vận động của các ngón tay

+ Chuẩn bị : hình ảnh bầu trời

+Cách chơi:

-Trẻ ngồi thoải mái trên sàn nhà, hai tay lên cao phía trước mặt. Bàn tay mở rộng , quay lòng bàn tay ra phía ngoài. Cô vừa đọc bài thơ “Chiếc kính” vừa làm động tác cho trẻ bắt chước làm theo:

- Tôi có thể nhìn thấy (hai tay chỉ vào hai mắt)

- Nhiều thứ trên trời cao (tay phải chỉ lên trời)

-Nhờ có kính viễn vọng (hai tay cuộn vào thành hình tròn, hai bàn tay nối tiếp với nhau kéo dài)

- Tôi có thể nhìn thấy (hai tay chỉ vào 2 mắt)

-Nhiều thứ nhỏ lí tí (cuộn ngón cái với ngón út thành hình tròn nhỏ)

-Nhờ chiếc kính hiển vi (giơ hai tay lên và hạ xuống)

-Bà có thể đọc sách (hai tay chỉ vào hai mắt)

-Nhờ chiếc kính bà lão kia (cuộn ngón cái với ngón trỏ thành hình tròn to)

-Ôi! Bao nhiêu là kính (giơ cả mười ngón tay)

-Nhìn mọi thứ trên trời (dùng ngón trỏ chỉ vòng xung quanh)

6. Chuẩn bị ra về và trả trẻ :

- Dọn dẹp đồ chơi

- Nhắc nhở hỗ trợ trẻ . Chuẩn bị đồ dùng cá nhân ra về

- Nhắc trẻ chào cô, chào bạn khi ra về

Nhật ký: Sĩ số: Có mặt: Vắng mặt:

*Tình hình sức khỏe của trẻ:

.....

* QS cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ:

.....
.....

*Kiến thức, kỹ năng của trẻ:

.....
.....
.....
.....
.....

Thứ sáu, ngày 17 tháng 04 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục

1. Đón trẻ, chơi, TDS :

- Trò chuyện về thời tiết và mùa : Đố trẻ biết bây giờ là mùa gì ? Tiết trời như thế nào ?

- Điềm danh, chăm ăn

- TDS : Như KHT

2. Học : Lĩnh vực phát triển TCKNXH

Chọn đồ dùng trang phục hợp với thời tiết (MT69)

I.Mục tiêu giáo dục:

1.Kiến thức

- Trẻ biết phân biệt được trang phục mùa hè(thoáng mát, thấm mồ hôi), mùa đông(ấm áp, giữ nhiệt)

- Trẻ biết ích lợi của việc mặc trang phục phù hợp với thời tiết là bảo vệ cơ thể không bị ốm.

Trẻ biết sử dụng, mặc cởi các loại trang phục khác nhau: đóng cúc, kéo khóa... nhanh nhẹn, khéo léo

- Trẻ biết biểu cảm cơ thể phù hợp theo giai điệu âm nhạc trình diễn thời trang
- Biết phối hợp quần áo phù hợp thời tiết, đẹp mắt

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ cho trẻ

-Trẻ có kỹ năng lựa chọn đồ dùng, trang phục phù hợp với thời tiết. Thực hiện được mặc áo có cúc, kéo khóa

- Phát triển kỹ năng vận động, hoạt động nhóm.

- Rèn tố chất thẩm mỹ, kỹ năng phối hợp trang phục phù hợp đẹp mắt

a. Thái độ

- Trẻ hứng thú, tích cực khi tham gia các hoạt động.

- Có ý thức giữ gìn quần áo sạch sẽ, mặc gọn gàng, lựa chọn trang phục phù hợp khi thời tiết thay đổi để giữ gìn sức khỏe.

b. Chuẩn bị:

- Đồ dùng: máy tính, máy chiếu, trang phục mùa đông, mùa hè.

- Nhạc: Biểu diễn thời trang, các đoạn video về trang phục, nhạc chơi trò chơi, nhạc bài hát “mặc trang phục phù hợp”

- Trang phục mùa đông: Quần, áo, tất, khăn, mũ len, găng tay...

- Trang phục mùa hè: Quần sooc, áo ngắn tay, váy,...

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ nghe bài hát về thời tiết/ trang phục và trò chuyện với trẻ: + Thời tiết hôm nay thế nào? + Con cảm thấy nóng hay lạnh? - Dẫn dắt vào bài học. <p>2. Tổ chức.</p> <p>2.1. Hoạt động 1: Khám phá</p> <p>Để biết mặc trang phục như thế nào là phù hợp với thời tiết chúng mình cùng tìm hiểu nhé.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đã chuẩn bị cho 3 đội, mỗi đội một bảng. Trên mỗi bảng có hình ảnh mùa hè, mùa đông và mùa thu. Nhiệm vụ của mỗi đội là hãy lựa chọn những hình ảnh trang phục phù hợp với thời tiết mùa hè, mùa đông, mùa thu và dán vào bảng của mình. Thời gian thực hiện trong một bản nhạc. - Trẻ về nhóm cùng nhau thảo luận và tìm ra đồ dùng, trang phục phù hợp với bảng có hình ảnh về mùa của đội mình <p>2.2. Hoạt động 2: Giải thích</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô mời đại diện từng nhóm lên giới thiệu kết quả lựa chọn của đội mình. - Cô hỏi trẻ về mùa hè: + Đây là hình ảnh thời tiết mùa gì? + Thời tiết mùa hè sẽ ntn? + Trời nóng nên mặc gì cho mát? + Nếu thời tiết nóng mà mặc quần áo dày thì sẽ làm sao? + Khi đi ra ngoài trời nắng các con cần phải làm gì? <p>=> Giáo dục: Với thời tiết nắng nóng chúng mình phải mặc quần áo phù hợp: áo cộc tay, quần sooc, váy. Tuy nhiên đi</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời - Trời lạnh/ trời nóng ạ - Trẻ lắng nghe - Trẻ cùng nhau thảo luận - Đại diện các nhóm lên giới thiệu - Mùa hè - Oi, nắng, nóng - Trẻ trả lời - 4-5 trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe

khi ra ngoài trời nắng chúng mình phải mặc áo dài tay để bảo vệ da và đeo kính để bảo vệ mắt nhé.

- Cô hỏi trẻ về mùa đông:

- Đây là hình ảnh thời tiết mùa gì?

- Trẻ trả lời

+ Thời tiết mùa đông sẽ ntn?

- Trẻ trả lời

+ Mùa đông lạnh chúng mình mặc trang phục như thế nào?

- Trẻ trả lời

+Mùa đông đến các con cần mặc trang phục ntn?

+ Nếu thời tiết lạnh mà mặc quần áo cộc, mỏng thì điều gì sẽ xảy ra?

- Trẻ lắng nghe

=>**Giáo dục:** Mùa đông thời tiết lạnh con cần chọn áo dày và ấm, khăn len, mũ len...để giữ ấm cho cơ thể của mình để không bị ho, sốt.

- Trẻ trả lời

3-4 trẻ trả lời

- Cô hỏi trẻ về mùa thu:

- Đây là hình ảnh thời tiết mùa gì?

- Trẻ lắng nghe

- Các con sẽ lựa chọn những bộ trang phục như thế nào để phù hợp với thời tiết mùa thu?

- Cô khái quát lại: Mùa thu thời tiết buổi sáng thường se lạnh nên các con hãy lựa chọn cho mình những bộ quần áo thu đông dài tay mỏng, những chiếc áo khoác mỏng... buổi trưa chiều thường nhiệt độ sẽ tăng lên nên các con sẽ chọn cho mình những chiếc áo cộc, quần cộc

- Trẻ trả lời

- Để quần áo luôn sạch sẽ bền và mới thì khi mặc chúng mình phải như thế nào?

- Trẻ trả lời

- Vậy theo các con mặc trang phục phù hợp với thời tiết có lợi ích gì cho cơ thể?

- Trẻ lắng nghe

* **Giáo dục:** Việc mặc trang phục phù hợp với thời tiết rất quan trọng, nếu mặc không phù hợp sẽ ảnh hưởng đến sức khỏe của chúng mình.

- Trẻ lắng nghe

Mùa hè mà mặc quần áo quá dày, quá chật thì các con sẽ bị nóng bức, khó chịu, mồ hôi không thoát ra được và sẽ ngấm trở lại người gây ô nhiễm, viêm phổi, viêm da. Còn mùa đông mà mặc quần áo quá mỏng chúng mình sẽ bị lạnh, ốm, viêm phổi. Chính vì vậy các con nhớ là phải mặc trang phục phù hợp với thời tiết nhé.

- Trẻ chú ý lắng nghe

2.3. Hoạt động 3: Áp dụng cụ thể

- Vừa rồi các con đã được thảo luận và đưa ra những hiểu biết của mình về cách lựa chọn trang phục phù hợp với thời tiết.

- Có 1 cửa hàng đang xả rất nhiều quần áo, các con hãy đi đến cửa hàng đó mua những bộ quần áo theo sở thích, phong cách của mình nhé?

+ Đây là đâu vậy các con?

+ Cửa hàng có những gì?

+ Các cô bán hàng sẽ tặng cho mỗi bạn 1 món đồ đắt chúng mình cùng chọn nhé!

+ Chúng mình vừa được đi đâu về?

+ Con đã chọn được gì rồi?

+ Món đồ con chọn phù hợp với thời tiết mùa nào?

- Bạn nào cũng có món đồ trên tay bây giờ các con hãy thảo luận, sắp xếp, phối đồ theo sở thích của mình sao cho thật đẹp mắt.

+ Thời gian cho các đội trong 1 bản nhạc.

2.4. Hoạt động 4: Trò chơi “ Biểu diễn thời trang”

- Thời gian cho các đội đã hết. Ngay sau đây là màn trình diễn thời trang của 3 đội

- Các đội biểu diễn thời trang

- Cô giáo tuyên dương, khen ngợi trẻ.

3. Kết thúc: Cô nhận xét tuyên dương trẻ

- Cửa hàng quần áo ạ

- Trẻ kể

- Vâng ạ

- Trẻ trả lời

- Trẻ kể

- Trẻ trả lời

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ tự mặc quần áo

- Trẻ lắng nghe

- Cả lớp biểu diễn

3. Chơi ngoài trời: Quan sát vật nổi vật chìm

Trò chơi vận động: Mèo đuổi chuột

Chơi theo ý thích: Chơi đong nước, sỏi đá, cát...

a. Mục tiêu giáo dục

+ Kiến thức

- Trẻ biết tên một số vật nổi, vật chìm, đặc điểm, trẻ được trải nghiệm với vật đó

- Trẻ chơi gọn gàng không làm bắn nước lên nhau.

+ Kỹ năng

- Có hứng thú khi chơi trò chơi.

+ Thái độ

- Đoàn kết khi chơi trò chơi.

b. Chuẩn bị.

- Chuẩn bị của cô: 1 chậu nước, cốc nhựa, xốp, chìa khoá,

- Chuẩn bị của trẻ: sỏi đá, chai có kích thước khác nhau, mũ mèo, mũ chuột

c. Tiến hành

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1.Gây hứng thú : Cô trò chuyện với trẻ về thời tiết đang diễn ra - Dẫn dắt vào hoạt động</p> <p>2.Tổ chức :</p> <p>2.1.Hoạt động 1 : Quan sát vật nổi vật chìm</p> <p>- Cô gây hứng thú, cho trẻ đứng xung quanh cái chậu. - Cô có cái gì đây? Giới thiệu quan sát vật nổi vật chìm : + Cho trẻ thả những miếng xốp vào chậu nước điều gì xảy ra ? + Thả tiếp viên sỏi vào nước điều gì xảy ra ? - Cô cho trẻ thả cốc nhựa, lá cây.... : Cho trẻ rút ra kết luận những vật nào nổi vật nào chìm =>Những cái cốc nhựa, xốp, lá cây khi thả vào nước sẽ nổi, còn thìa ăn, sỏi khi thả vào nước thì chìm. Cô cho trẻ chơi với nước.</p> <p>2.2.Hoạt động 2 : Trò chơi</p> <p>- Giới thiệu trò chơi : Chuyền nước</p>	<p>- Trẻ quan sát - Miếng xốp nổi Viên sỏi chìm</p>

<p>- Cách chơi : Chia trẻ thành 2 nhóm có số lượng trẻ bằng nhau và ngang sức nhau. Trẻ đứng thành 2 hàng ngang. Mỗi nhóm đứng trước vạch chuẩn cách chỗ để nước nước 1m. Khi người điều khiển ra hiệu lệnh bắt đầu thì trẻ ở cuối hàng lấy chai nước chuyển cho bạn đứng cạnh. Chai nước được chuyển từ tay trẻ này sang tay trẻ khác và cứ như thế đến bạn cuối cùng đón chai nước đưa về vị trí của tổ mình cô kết hợp cho trẻ nghe nhạc khi bản nhạc kết thúc cụ và trẻ kiểm tra kết quả tổ nào chuyển được nhiều nước là tổ đó chiến thắng</p> <p>- Luật chơi : Trong quá trình chuyển nước không được làm rơi chai nước , nếu để rơi chai nước thì chai nước đó không được chuyển nữa.</p> <p>- 2 nhóm thi đua nhau lên chơi.</p> <p>- Cô bao quát, động viên, điều khiển trẻ chơi đúng cách đúng luật.</p> <p>- Tổ chức cho trẻ chơi 2 – 3 lần</p> <p>2.3.Hoạt động 3 : Chơi theo ý thích :</p> <p>- Cô phân khu vực cho trẻ chơi theo ý thích với các đồ chơi đồ chuẩn bị và đồ chơi ngoài trời...</p> <p>- Cô bao quát nhắc nhở để trẻ chơi an toàn, đoàn kết, tạo điều kiện thoả mãn nhu cầu vận động của trẻ, nhắc nhở trẻ sắp xếp đồ dùng gọn gàng, giữ vệ sinh sân trường ; không nói to, không chơi ngoài khu vực quy định.</p> <p>3.Kết thúc :</p> <p>- Cô tập trung trẻ, kiểm tra số lượng và cho trẻ vệ sinh, chuyển hoạt động nhắc trẻ rửa tay đúng cách, tiết kiệm nước khi rửa tay</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi hứng thú</p> <p>- Trẻ về khu vực chơi, chơi nhẹ nhàng không nói to</p> <p>- Trẻ chơi hứng thú</p> <p>- Trẻ thu dọn đồ dùng</p>
--	---

4. Chơi hoạt động ở các góc(Như KHT)

5. Chơi hoạt động theo ý thích

- Vui văn nghệ
- Nêu gương cuối tuần

6. Chuẩn bị ra về và trả trẻ :

- Dọn dẹp đồ chơi
- Nhắc nhở hỗ trợ trẻ . Chuẩn bị đồ dùng cá nhân ra về
- Nhắc trẻ chào cô, chào bạn khi ra về

Nhật ký: Sĩ số: Có mặt: Vắng mặt:

*Tình hình sức khỏe của trẻ:

.....

* QS cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ:

.....

*Kiến thức, kỹ năng của trẻ:

.....

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

Chủ đề nhánh 3:Mùa hè của bé

(Thời gian thực hiện: Từ ngày 20/04/2026 đến ngày 24/04/2026)

Lớp : Mẫu giáo 4-5 tuổi A1

Số lượng trẻ: 29 cháu

Họ và tên giáo viên: Đỗ Thị Thu Hiền, Vũ Thị Tuyền

KẾ HOẠCH NGÀY

Thứ hai, ngày 20 tháng 04 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục

1. Đón trẻ, chơi, TDS :

- Trò chuyện về thời tiết và mùa : Đố trẻ biết bây giờ là mùa gì ? Tiết trời như thế nào ?

- Điềm danh, chăm ăn

- TDS : Như KHT

2. Học: Toán: Chắp ghép các hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu

a) Mục tiêu giáo dục:

- Kiến thức:** Trẻ gọi đúng tên hình vuông, hình tròn, hình tam giác, hình chữ nhật.
- Trẻ biết ghép các hình với nhau tạo ra hình mới theo ý thích và theo yêu cầu của cô.
- **Kỹ năng:** Luyện kỹ năng ghép, sắp xếp, dán các hình học với nhau tạo ra hình mới.
- Phát triển tư duy, trí tưởng tượng, khả năng sáng tạo qua các trò chơi
- **Thái độ:** Trẻ đoàn kết, hứng thú tham gia vào giờ học.
- Trẻ biết giữ gìn đồ dùng đồ chơi học tập.

b) Chuẩn bị:

- + Đồ dùng của cô
- Các hình học cắt bằng xốp: Hình vuông, hình tròn, hình tam giác, hình chữ nhật có kích cỡ màu sắc khác nhau
- Bảng quay 2 mặt, Bảng dính 2 mặt
- + Đồ dùng của trẻ.
- Bảng cho trẻ xếp hình, ống hút
- Khung tranh cho trẻ chơi trò chơi (1 loại khung cho trẻ ghép hình, 1 loại khung cho trẻ nối hình)
- Rổ đồ dùng cho trẻ gồm: hình vuông, hình tròn, hình tam giác, hình chữ nhật kích cỡ và màu sắc khác nhau.
- Nhạc bài hát “ Cho tôi đi làm mưa với”

c. Tiến hành :

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
1. Gây hứng thú: - Chào mừng các bạn đến với chương trình: “Những mảnh ghép diệu kỳ” Chương trình có 3 phần chơi Thứ nhất: Nghe thâu đoán hình Thứ 2: Ai thông minh hơn	- Trẻ lắng nghe

Thứ 3: Đội nào ghép giỏi

2. Tổ chức:

2.1. Hoạt động 1: Ôn tập hình tròn, hình vuông, hình tam giác, hình chữ nhật

- Và bây giờ chúng ta đến với phần đầu tiên trò chơi: Nghe thâu đoán hình.

- Cách chơi: Để chơi được trò chơi này cô chia lớp thành 3 nhóm. Nhiệm vụ của các con là nhận giỏ quà và xem trong giỏ quà có gì? Sau đó chú ý lắng nghe cô đọc câu đố và tìm hình giơ lên.

- Luật chơi: Trả lời đúng sẽ được nhận quà, trả lời sai sẽ phải tìm lại cho đúng.

- Các con đã rõ cách chơi và luật chơi chưa?

- Chúng ta bắt đầu bằng câu đố đầu tiên:

Cô đố, cô đố

+ Hình tròn: Hình gì lăn được

Lăn ngược lăn xuôi

Rong ruổi khắp nơi

Mà không thấy mệt

Đố bé hình gì?

+ Hình vuông: Bao quanh đường thẳng

4 cạnh bằng nhau

Bé hãy đoán mau

Đó là hình gì?

+ Hình chữ nhật: Có 2 cạnh dài

Và 2 cạnh ngắn

Xinh xắn làm sao

Bạn đoán xem nào

Hình gì thế nhỉ?

-Trẻ lắng nghe

- Hình tròn

-Hình vuông

-Hình chữ nhật

+ Hình tam giác: Tôi có 3 cạnh

Trông giống mái nhà

Mời bạn đoán xem

Tôi là hình gì?

- Hình tam giác

Xin chúc mừng các đội đã hoàn thành xong phần chơi đầu tiên của mình.

- Ngay sau đây chúng mình cùng đến với phần chơi tiếp theo mang tên “Ai thông minh hơn”

2.2.Hoạt động 2: Chắp ghép hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu.

Cô mời các bạn cùng đứng dậy với cô nào

- Các con ơi vậy là ở phần trò chơi vừa rồi cô thấy các đội rất là giỏi trả lời đúng các hình và đều xứng đáng nhận được phần quà ngày hôm nay. Cô khen chúng mình và bây giờ cô tặng mỗi bạn 1 rổ đồ chơi các con ra nhận nào.

- Trẻ lắng nghe

- Các con cùng xem trong rổ quà có gì?

- Vậy các bạn đều được tặng rổ quà là những hình học. Ngày hôm nay cô muốn các con từ những hình học này chắp ghép tạo thành hình mới theo ý thích và theo yêu cầu.

+ Chắp ghép hình học để tạo thành hình mới theo ý thích:

- Đầu tiên cô muốn các con chắp ghép các hình học này để tạo thành hình mới theo ý thích của các con. Các bạn đã sẵn sàng chưa?

-Trẻ trả lời

+ Các con đã ghép được những gì?

-Trẻ trả lời

+ Con ghép từ những hình học nào?

-Trẻ trả lời

- Các bạn rất giỏi và sáng tạo. Cô thấy các con ghép được rất nhiều ... cô khen tất cả các con.

+ Chắp ghép hình học để tạo thành hình mới theo yêu cầu:

- Bây giờ cô muốn các con chắp ghép các hình học này để tạo thành hình mới theo yêu cầu của cô:

** Chắp ghép 2 hình tam giác để tạo thành hình mới*

- Để chắp ghép được hình vuông thì các con sẽ lựa chọn những hình gì?

-Trẻ trả lời

- Để xem có đúng 2 hình tam giác ghép với nhau không chúng mình cùng ghép nào?

-Trẻ trả lời

- Chúng mình ghép xong chưa?

-Trẻ trả lời

- Con đã lựa chọn những hình gì chắp ghép thành hình vuông?

-Trẻ trả lời

- Để kiểm tra xem có chính xác không thì chúng mình cùng nhìn lên màn chiếu quan sát cô Phương ghép 2 hình tam giác này lại xem được hình gì nhé.

-Trẻ trả lời

- Hình gì đây các bạn?

=> Vừa rồi các con rất là giỏi các con đã ghép 2 hình tam giác sát cạnh nhau để tạo thành hình vuông.

- Các con ơi bây giờ chúng mình cùng cầm 2 hình tam giác lên. Chúng mình đang có 2 hình tam giác nhỏ chúng mình có muốn ghép lại để được hình tam giác to hơn không?

-Trẻ trả lời

- Con đã ghép như thế nào?

-Trẻ trả lời

=> Từ 2 hình tam giác nhỏ ghép sát 2 cạnh ngắn lại tạo thành hình tam giác to.

** Chắp ghép 2 hình vuông để tạo thành hình mới*

Xuất hiện hình chữ nhật

-Trẻ trả lời

- Đây là hình gì các bạn?

-Trẻ trả lời

- Theo các bạn hình chữ nhật ghép từ hình gì?

-Trẻ trả lời

- Bây giờ cô yêu cầu các con lấy 2 hình vuông ghép sát cạnh nhau xem được hình gì?

- Các con vừa ghép những hình gì để tạo thành hình chữ nhật?

=> Từ 2 hình vuông ghép sát cạnh lại tạo thành hình chữ nhật

** Chắp ghép 2 hình chữ nhật để tạo thành hình mới*

Xuất hiện hình chữ nhật nhỏ dài

- Đây là hình gì các bạn?
- Trong rổ các bạn có hình chữ nhật không?
- Theo các bạn 2 hình chữ nhật ghép lại tạo thành hình gì?
- Chúng mình cùng ghép 2 hình chữ nhật sát cạnh nhau thì sẽ được hình gì?

Vậy hình vuông được ghép từ những hình gì?

=> Từ 2 hình chữ nhật ghép sát cạnh lại tạo thành hình vuông.

- Chúng mình nghe yêu cầu của cô, lấy 2 hình chữ nhật xếp 2 cạnh ngắn lại với nhau để tạo thành hình chữ nhật dài

- Các con cùng ghép nào.

=> Hôm nay cô và các con vừa được học cách chấp ghép các hình học tạo thành hình mới theo ý thích và theo yêu cầu các con chấp ghép rất giỏi cô khen cả lớp

2.3.Hoạt động 3: Ôn luyện củng cố chấp ghép hình học tạo thành hình mới.

Phần thử thách cuối cùng của chương trình là trò chơi: “Đội nào ghép giỏi”

-Trẻ chơi

- Cách chơi: Chương trình còn tặng cho mỗi đội 1 mẹt gồm rất nhiều hình học từ những hình học này các con hãy chấp ghép tạo thành những chiếc thuyền, những bông hoa....

- Luật chơi: Đội nào chấp ghép nhanh tạo thành bức tranh đẹp, đúng đội đó chiến thắng.

(Thời gian dành cho trò chơi này là 1 bản nhạc)

-Trẻ trả lời

- Kết thúc: Kiểm tra

-Trẻ trả lời

+ Bức tranh đội mình là gì?

-Trẻ trả lời

+ Được chấp ghép từ những hình gì?

+ Đội con sử dụng hình gì để chấp ghép?

3.Kết thúc

Trẻ hát bài” Cho tôi đi làm mưa với” -Thu dọn đồ và chuyển hoạt động	- Trẻ hát
---	-----------

3. Chơi ngoài trời : QS: Vật chìm – nổi trong nước

Trò chơi : Trời mưa

Chơi với phấn, sỏi, lá cây.

a.Mục tiêu giáo dục:

- Kiến thức : Trẻ biết được vật nào thả vào trong nước sẽ chìm, những vật nào thả trong nước sẽ nổi qua đó trẻ sẽ phát hiện ra 1 số vật luôn nổi hoặc chìm trong nước.

- Kỹ năng : +Rèn khả năng quan sát, ghi nhớ có chủ định cho trẻ.

+Trẻ biết cách thả từng vật vào trong nước và nói vật đó nổi hay chìm

+Trẻ có kỹ năng trả lời câu hỏi của cô rõ ràng, mạch lạc

- Thái độ : +Trẻ chơi vui, đoàn kết. Biết sử dụng nước hợp lý.

+ Trẻ thích tham gia vào hoạt động, yêu thích khám phá thế giới

b. Chuẩn bị :

Một số vật chìm trong nước: Chìa khoá, sỏi, nam châm, thìa inox. Một số vật nổi trong nước như : Xốp, lá cây khô, bóng nhựa, 2 bình đựng nước, chậu, ca múc nước, phấn, sỏi, lá cây.

c.Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1.Gây hứng thú:</p> <p>- Cho trẻ hát bài:” Trời nắng, trời mưa”</p> <p>- Dẫn dắt vào hoạt động</p> <p>2.Tổ chức:</p> <p>2.1.Hoạt động 1: QS: Vật nổi chìm trong nước.</p> <p>*Cho trẻ nhận biết những vật nhẹ, xốp, lá khô, bóng nhựa...</p> <p>- Các con xem hôm nay cô mang đến những gì cho các con này!</p>	<p>- Trẻ trò chuyện cùng cô</p>

<p>- Cô mang rổ đồ dùng ra cho trẻ xem. Cô đã chuẩn bị cho các con rất nhiều đồ chơi những đồ chơi này thả vào nước điều gì sẽ xảy ra nhỉ? Cô cháu mình cùng nhau khám phá.</p> <p>- Cô cho trẻ thả những vật</p> <p>- Cô cho trẻ thả những vật đó vào nước (chia 4 nhóm để thả)</p> <p>- Cho trẻ quan sát xem khi thả những vật đó vào nước thì điều gì sẽ xảy ra: Gọi hỏi trẻ</p> <p>+ Con vừa thả gì vào nước? Nó chìm hay nổi?</p> <p>- Cô hỏi cả lớp và cho trẻ trả lời nhanh vật đó chìm hay nổi ở trong nước</p> <p>- Cô yêu cầu trẻ vớt những vật nổi trên nước vào 1 rổ, vớt những đồ vật chìm dưới nước vào 1 rổ</p> <p>- Cô cùng trẻ kiểm tra lại bằng cách đổ các vật nổi trên nước vào chung 1 bể, đổ các vật chìm vào chung 1 bể. Sau đó quan sát xem có chính xác không</p> <p>=>Cô khái quát: Những vật nặng có tính chất kim loại như: Sắt, inox... sẽ chìm trong nước, còn những vật nhẹ như: Xốp mỏng, bóng sẽ nổi trên mặt nước</p>	<p>-Trẻ thực hiện</p>
<p>2.2.Hoạt động 2: TC: Trời mưa</p> <p>- Cô nêu cách chơi, luật chơi</p> <p>- Bao quát động viên trẻ chơi vui vẻ đoàn kết</p> <p>- Cho trẻ chơi 3-4 lần</p>	<p>-Trẻ lắng nghe cô hướng dẫn, chơi vui vẻ</p>
<p>2.3.Hoạt động 3: Chơi tự do: Vẽ phấn, xé lá, chơi với cát, sỏi. Cô bao quát trẻ chơi</p> <p>3.Kết thúc: Cô nhận xét tuyên dương trẻ</p>	<p>Trẻ chơi theo ý thích</p>

4. Chơi hoạt động ở các góc(Như KHT)

5. Chơi hoạt động theo ý thích

- T/c: kể theo yêu cầu của cô
 - Mục đích: Cùng cố biểu tượng về 1 số loại rau.Rèn luyện cho trẻ phản ứng nhanh
 - Chuẩn bị : trẻ có hiểu biết về 1 số loại rau
 - Cách chơi:Khi cô nêu yêu cầu, trẻ nào có câu trả lời phải có tín hiệu xin trả lời.Ai có tín hiệu trước thì được trả lời trước. Các bạn còn lại sẽ nhận xét xem có đúng yêu cầu của cô không, nếu phát hiện bạn trả lời không đúng thì trẻ đó phải giải thích tại sao lại cho rằng bạn trả lời sai
- Ví dụ: cô nói: hãy kể cho cô 2 loại rau ăn quả
- Chơi theo ý thích

6. Chuẩn bị ra về và trả trẻ :

- Dọn dẹp đồ chơi
- Nhắc nhở hỗ trợ trẻ . Chuẩn bị đồ dùng cá nhân ra về
- Nhắc trẻ chào cô,chào bạn khi ra về

Nhật ký: Sĩ số: Có mặt: Vắng mặt:

*Tình hình sức khỏe của trẻ:

.....

* QS cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ

.....

.....

*Kiến thức, kỹ năng của trẻ:

.....

.....

.....

.....

Thứ ba ngày 21 tháng 04 năm 2026

I.Các hoạt động giáo dục

1. Đón trẻ ,chơi, TDS:

- Trò Cho trẻ chơi đồ chơi trong các góc

- Điềm danh, chăm ăn
- TDS: Như KHT.

2. Học: Lĩnh vực phát triển thể chất

Thể dục: Bò chui qua cổng (MT5)

- Tung bắt bóng

a) Mục tiêu giáo dục:

- **Kiến thức :** Trẻ biết tên bài tập, thực hiện đúng kỹ thuật bài tập Bò thấp chui qua cổng.

+Trẻ biết phối hợp bài tập bò thấp chui qua cổng

- **Kĩ năng:** +Rèn kỹ năng phối hợp, sự khéo léo bò chui qua cổng.

+Rèn kỹ năng phối hợp chân, tay, mắt, khi thực hiện bài tập

+Rèn kỹ năng tập trung, quan sát, chú ý và phối hợp cùng bạn khi tham gia hoạt động

- **Thái độ:**

+ Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động.

+Giáo dục trẻ hăng hái tập thể dục để rèn luyện sức khỏe

b. Chuẩn bị:

- Lớp học sạch sẽ và an toàn.
- Cổng chui.
- Bóng,con sâu cho trẻ trải nghiệm

c. Tiến hành.

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1.Gây hứng thú: Cho trẻ hát và vận động theo bài: “ Gọi tên cảm xúc”</p> <p>- Dẫn dắt vào hoạt động</p> <p>2.Tổ chức:</p>	<p>-Trẻ hát và vận động cùng cô</p>

2.1. Hoạt động 1: Khởi động: Cho trẻ đi với các kiểu đi: Đi bằng mũi, gót bàn chân, chạy nhanh chậm, đi đứng lại thành 3 hàng ngang để tập BTPTC

-Trẻ đi với các kiểu đi

2.2. Hoạt động 2:Trọng động:

a:BTPTC: Trẻ tập theo nhạc bài hát “ Nắng sớm”

Tay đưa ra phía trước, lên cao (2l 8n)

Trẻ tập theo cô từng động tác

Ngồi khuyu gối, tay đưa cao ra trước (2l 8n)

Đứng nghiêng người sang 2 bên (2l 8n)

Bật tiến (2l 8n)

b: VĐCB: Bò chui qua cổng

***Cô làm mẫu :**

- Cô làm mẫu L1 (không phân tích)

- Lần 2: làm mẫu kết hợp phân tích:

+ **TTCB:** Hai tay đặt sát vạch chuẩn, hai chân sát sàn, lưng thẳng, đầu ngẩng cao mắt nhìn thẳng về phía trước khi có hiệu lệnh bò thì kết hợp tay nọ chân kia bò đến cổng chui qua cổng đầu và toàn thân cúi thấp không chạm cổng, khi qua khỏi cổng đứng nhẹ nhàng và đi về chỗ.

- Mời một trẻ khá lên thực hiện lại cho cả lớp xem

Trẻ quan sát và lắng nghe

*** Trẻ thực hiện**

- Cô cho lần lượt 2 trẻ ở 2 hàng lên thực hiện

Trẻ thực hiện

- Cho tổ, nhóm thi đua

- Trong khi trẻ thực hiện cô bao quát, động viên trẻ yếu và sửa sai cho trẻ

Trẻ thực hiện

* Cho trẻ trải nghiệm bò chui qua con sấu

- Cùng cố cho 1 trẻ khá lên thực hiện lại.

<p>* Giáo dục: Trẻ hăng hái tập thể dục để rèn luyện sức khỏe</p> <p>c:T/C: Tung bắt bóng</p> <p>-Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi: Cho trẻ cầm bóng bằng 2 tay tung bóng lên cao và bắt bóng bằng 2 tay không để bóng rơi xuống đất, không ôm bóng vào ngực</p> <p>-Tổ chức cho trẻ chơi 2-3lần</p> <p>-Cô nhận xét tuyên dương trẻ</p> <p>2.3. Hoạt động 3: Hôi tnh: Đi lại nhẹ nhàng theo nhạc 2 – 3 lần</p> <p>3.Kết thúc: cô nhận xét tuyên dương trẻ</p>	<p>Trẻ chơi vui vẻ</p> <p>Trẻ đi lại nhẹ nhàng</p>
---	--

3. Chơi ngoài trời: Quan sát: Thời tiết trong ngày

Trò chơi: Lộn cầu vòng

Chơi tự do với phấn sỏi, cát nước ...

a. Mục tiêu giáo dục:

- Kiến thức: +Trẻ chú ý quan sát , nhận biết 1 số hiện tượng tự nhiên đang diễn ra.

+Trẻ biết quan sát thời tiết và nêu cảm nhận của mình về thời tiết của buổi quan sát từ đó hình thành cho trẻ ý thức bảo vệ bản thân khi thời tiết đổi mùa

- **Kỹ năng:** Phát triển ở trẻ kỹ năng quan sát, nhận xét, tư duy, ghi nhớ có chủ định. Khả năng sử dụng ngôn ngữ để bộc lộ những hiểu biết của mình qua việc mô tả, cảm nhận sự biến đổi thời tiết, khí hậu

- Thái độ: +Tích cực tham gia vào hoạt động

+Trẻ biết ăn mặc phù hợp với thời tiết, biết giữ gìn vệ sinh môi trường, vệ sinh cá nhân.

b. Chuẩn bị:

- Địa điểm quan sát sân trường.

- Đồ dùng: phấn, sỏi, lá cây, cát, nước...

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1 : Gây hứng thú:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô tập trung trẻ giới thiệu khách dự. - Hôm nay cô sẽ tổ chức cho các con buổi dạo chơi ngoài trời các con thấy vui và thích không nào? - Kiểm tra sĩ số , sức khỏe trẻ (hôm nay lớp mình vắng bạn nào không?, có bạn nào thấy mệt, đau chân, đau tay không...?) - Trước khi vào nội dung của buổi dạo chơi ngày hôm nay chúng mình cùng nhau chơi một trò chơi được mang tên: “Dung dăng dung dẻ” và dẫn dắt trẻ vào hoạt động có mục đích 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ xúm xít bên cô và hưởng ứng. - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe cùng cô kiểm tra sức khỏe, kiểm tra sĩ số , trang phục. - Trẻ chơi trò chơi cùng cô
<p>2. Hoạt động 2 : Bài mới:</p> <p>a. Quan sát có mục đích: “Quan sát thời tiết”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con hãy quan sát và có nhận xét gì về thời tiết ngày hôm nay? - Nhìn lên bầu trời con thấy gì? Cảnh vật, cây cối xung quanh như thế nào? - Cô cho trẻ giang 2 tay ra và nêu lên cảm nhận của mình? - Cô đố các con biết giờ là mùa gì? - Mùa xuân thì thời tiết như thế nào? - Vậy với thời tiết như thế này các con mặc quần áo như thế nào cho phù hợp? <p>(Cho trẻ tự nhận xét về trang phục của nhau...)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô khái quát lại những ý kiến của trẻ về thời tiết ngày hôm đó. - Giáo dục trẻ : Mặc quần áo phù hợp với thời tiết. <p>b. Trò chơi vận động: “Lộn cầu vòng”.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe, quan sát và trả lời các câu hỏi của cô. Con nhìn thấy ông mặt trời, nhìn thấy mây... -Trẻ giang tay ra và xoay 1 vòng nói lên cảm nhận của mình. - Mùa xuân ạ. - Thời tiết ấm áp, có mưa phùn. - Mặc áo khoác mỏng. - 1-2 Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe

<ul style="list-style-type: none"> - Cô tập trung trẻ lại giới thiệu trò chơi - Cho trẻ nhắc lại cách chơi, luật chơi - Cô khái quát lại cách chơi và luật chơi cho trẻ nắm rõ sau đó tổ chức cho trẻ chơi . - Khi trẻ chơi cô tham gia chơi cùng trẻ quan sát, hướng dẫn, theo dõi để đảm bảo an toàn cho trẻ. <p>c. Chơi tự do:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu một số đồ chơi ngoài trời và các đồ chơi cô đã chuẩn bị cho trẻ để trẻ tự lựa chọn trò chơi mình thích để chơi. - Cô cho trẻ chơi theo ý thích. Khi trẻ chơi cô bao quát, chơi cùng trẻ và theo dõi quá trình chơi để đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ. - Gần hết giờ cô đến các nhóm bao quát và nhận xét nhóm chơi của trẻ, nhắc nhở trẻ thu dọn cất đồ chơi chỗ mình vừa tham gia chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe. - Trẻ nói cách chơi , luật chơi - Trẻ lắng nghe và tham gia chơi <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lựa chọn trò chơi trẻ thích và có thể luân phiên trong khi chơi.
<p>3. Hoạt động 3 : Kết thúc :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô tập trung trẻ lại nhận xét rút kinh nghiệm cho buổi chơi sau tốt hơn. - Cho trẻ xếp hàng điểm danh lại sĩ số, cho trẻ đi rửa tay và về lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ xếp hàng đi rửa tay và về lớp

4. Chơi hoạt động ở các góc(Như KHT)

5. Chơi hoạt động theo ý thích

* Hướng dẫn trò chơi : Chiếc kính thần kì

+ Mục đích:

- Tập câu văn vần và kết hợp vận động của các ngón tay

+ Chuẩn bị : hình ảnh bầu trời

+Cách chơi:

-Trẻ ngồi thoải mái trên sàn nhà, hai tay lên cao phía trước mặt. Bàn tay mở rộng , quay lòng bàn tay ra phía ngoài. Cô vừa đọc bài thơ “Chiếc kính” vừa làm động tác cho trẻ bắt chước làm theo:

- Tôi có thể nhìn thấy (hai tay chỉ vào hai mắt)
- Nhiều thứ trên trời cao (tay phải chỉ lên trời)
- Nhờ có kính viễn vọng (hai tay cuộn vào thành hình tròn, hai bàn tay nối tiếp với nhau kéo dài)
- Tôi có thể nhìn thấy (hai tay chỉ vào 2 mắt)
- Nhiều thứ nhỏ lí tí (cuộn ngón cái với ngón út thành hình tròn nhỏ)
- Nhờ chiếc kính hiển vi (giơ hai tay lên và hạ xuống)
- Bà có thể đọc sách (hai tay chỉ vào hai mắt)
- Nhờ chiếc kính bà lão kia (cuộn ngón cái với ngón trỏ thành hình tròn to)
- Ôi! Bao nhiêu là kính (giơ cả mười ngón tay)
- Nhìn mọi thứ trên trời (dùng ngón trỏ chỉ vòng xung quanh)

6. Chuẩn bị ra về và trả trẻ :

- Dọn dẹp đồ chơi
- Nhắc nhở hỗ trợ trẻ . Chuẩn bị đồ dùng cá nhân ra về
- Nhắc trẻ chào cô, chào bạn khi ra về

Nhật ký: Sĩ số: Có mặt: Vắng mặt:

*Tình hình sức khỏe của trẻ:

.....

* QS cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ:

.....

*Kiến thức, kỹ năng của trẻ:

.....

Thứ tư ngày 22 tháng 04 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục

1. Đón trẻ , chơi, TDS:

- Trò chuyện về một số hiện tượng thời tiết
- Điềm danh, chăm ăn
- TDS: Như KHT.

2. Học: Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ

Tạo hình: Vẽ cánh diều (M) (MT91)

a. Mục tiêu giáo dục:

- Kiến thức: + Trẻ biết vẽ nét lượn cong, thẳng xiên tạo thành cánh diều .
- + Trẻ biết sử dụng màu sắc phù hợp tô màu tranh
- Kỹ năng: Luyện kỹ năng cầm bút, ngồi đúng tư thế khi vẽ và biết cách sử dụng màu hợp lý.
- Thái độ: Trẻ biết yêu quý cái đẹp, hứng thú tham gia vào hoạt động.

b. Chuẩn bị:

- 2 tranh: 1 tranh cô đã vẽ mẫu và 1 tranh hướng dẫn.
- Vở tạo hình, bút chì, sáp màu cho mỗi trẻ.

. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú: (Bước 1)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ hát bài “ Cho tôi đi làm mưa với” - Cho trẻ xem video về làng quê xưa: Có có 1 miền quê rất đẹp, nơi đó có cổng làng cổ kính với những con người trong những bộ mớ ba mớ bảy, phía sau là lũy tre làng xanh xanh ngả bóng xuống dòng sông êm ả “ Tre xanh xanh tự bao giờ.....” Và những lũy tre ấy thả bóng xuống long sông êm ả “Tỏa bóng xuống long sông lấp lánh.....”, và sau những buổi chăn trâu cô và các bạn lại vui chơi với những trò chơi quen thuộc...đây là trò chơi gì?... 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát cùng cô - Thả diều

2. Tổ chức:

2.1. Hoạt động 1: Trải nghiệm kiến thức (Bước 2)

* Khảo sát

Cô cho trẻ xem tranh mẫu cô đã chuẩn bị trước

- Cô có gì đây?

- Cánh diều như thế nào?

- Ai có nhận xét gì về cánh diều ?

- Các con có thích vẽ cánh diều không?

- Cánh diều được tô màu ntn?

- Để vẽ được sóng nước cho diều con sẽ dùng nét nào?

***Cô vẽ mẫu:** Muốn vẽ được cánh diều thì các con hãy chú ý xem cô vẽ trước nhé!

- Cô vừa vẽ vừa hướng dẫn trẻ cách vẽ

- Cô cầm bút bằng tay phải, cô vẽ những đường thẳng, xiên nối tiếp nhau với độ dài vừa đủ tạo thành cánh diều.

Cánh diều được bố trí cân đối hài hòa trên bức tranh

- Vẽ xong cô sử dụng màu xanh nước biển để tô màu cánh diều

+ Để bức tranh sinh động và đẹp sau khi vẽ xong cô tô màu .

Muốn vẽ được bức tranh “ cánh diều” đẹp thì các con làm như thế nào?

+ Các con vẽ gì trước?

+ Khi vẽ cánh diều các con vẽ ntn ?

- Các con vừa được quan sát bức tranh gì?

- Đúng rồi bức tranh “ cánh diều” cô vừa vẽ đấy.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ lắng nghe.

<p>Cho trẻ quan sát tranh vẽ của cả lớp, chọn ra bài vẽ đẹp của bạn.</p> <p>2.3:Hoạt động 3: Củng cố (Bước 4)</p> <p>Khi thực hiện các con cảm thấy như thế nào?</p> <p>Nếu còn thời gian con sẽ làm gì thêm?</p> <p>Con muốn làm gì với bức tranh này (Con để trưng bày ở góc tạo hình...).</p> <p>3.Kết thúc: (Bước 5)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét sản phẩm chung của cả lớp: khen ngợi những bài vẽ đẹp, động viên, khích lệ các bài vẽ chưa hoàn thành - Cô và trẻ cùng hát bài “ Nắng sớm” 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe.
---	--

3. Chơi ngoài trời: - QS: Sự hòa tan trong nước của một số chất .

Trò chơi: Nhảy qua suối

Chơi tự do với phân, sỏi, lá cây.

a. Mục tiêu giáo dục:

- Kiến thức:Trẻ biết một số tính chất của nước, nước hoà tan trong một số chất: Đường, muối, không hoà tan sỏi, kim loại

- Kỹ năng:Rèn khả năng quan sát, ghi nhớ có chủ định cho trẻ

- Thái độ:Trẻ chơi đúng luật, hứng thú.

b. Chuẩn bị:

- Một số cành hoa nhựa, mút, xốp đặt bên kia bờ suối.

- phân, sỏi, lá cây, 2 cốc nước, 2 thìa đường, muối, sỏi, cát

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
-------------------------	----------------------------------

1.Gây hứng thú:

-Cô cho trẻ hát bài “ Năng sớm”

2.Tổ chức:

2.1.Hoạt động 1:Quan sát: Sự hòa tan trong nước của một số chất

- Cô đưa thìa đường, giới thiệu: Đây là thìa đường, đồ biết đường có hoà tan trong nước không ? Các con cùng cô quan sát nhé !

- Cô đổ thìa đường vào cốc, khuấy tan. Đồ biết, đường đi đâu ?

- Cho trẻ nếm nước

→ Cô kết luận: Đường đã được hoà tan trong nước nên nước có vị ngọt

- Tương tự, cô đổ thìa muối vào cốc khác khuấy tan và cho trẻ nếm nước

- Cho cát, sỏi vào cốc khuấy đều

- Cùng cố giáo dục trẻ: Dựa vào tính chất hoà tan một số chất của nước mà chúng ta chế biến các món ăn, các loại nước uống...

2.2.Hoạt động 2:Trò chơi: Nhảy qua suối

- Cô nêu cách chơi, luật chơi

- Trẻ hát cùng cô

- Trẻ trả lời

- Trẻ nêu cảm nhận: Có vị ngọt

- Trẻ nêu cảm nhận: Nước hoà tan muối nên nước có vị mặn

- Trẻ quan sát và nêu nhận xét: Nước không hoà tan được cát sỏi, cát sỏi lắng xuống đáy cốc

<p>- Tổ chức cho trẻ chơi, kết hợp lời ca nhịp nhàng</p> <p>2.3.Hoạt động 3: Chơi tự do: Vẽ phấn, xếp sỏi, chơi với lá cây. Cô bao quát trò chơi</p> <p>3.Kết thúc: cô nhận xét tuyên dương trẻ</p>	<p>Chơi 4-5 lần</p> <p>Trẻ chơi theo ý thích</p>
---	--

4. Chơi hoạt động ở các góc(Như KHT)

5. Chơi hoạt động theo ý thích

* Hướng dẫn trò chơi :Bão thổi

+ Mục đích:

- Rèn luyện phản xạ nhanh, tính nhanh nhẹn cho trẻ

- Tạo không khí vui chơi sôi nổi, đoàn kết.

+ Chuẩn bị : số lượng người chơi không hạn chế, đứng thành vòng tròn

-Cách chơi:Quản trò hướng dẫn và quy ước cho người chơi:

-Gió nhẹ(người chơi đưa hai tay lên cao, đưa nhẹ qua lại)

-Cây lay(người chơi giữ nguyên thế tay của gió nhẹ đồng thời lắc hông)

-Bão thổi(người chơi trở về thế tay của gió nhẹ nhưng đưa hai tay qua lại mạnh hơn)

-Cây đổ(người chơi cúi gập người xuống hai tay buông thõng trước mặt)

-Quản trò điều khiển trò chơi từ chậm đến nhanh, hô một động tác nhưng lại thực hiện động tác khác với động tác lời mình hô, người chơi thực hiện theo lời hô, không thực hiện theo động tác của người quản trò

6. Chuẩn bị ra về và trả trẻ :

- Dọn dẹp đồ chơi

- Nhắc nhở hỗ trợ trẻ . Chuẩn bị đồ dùng cá nhân ra về

- Nhắc trẻ chào cô,chào bạn khi ra về

Nhật ký: Sĩ số: Có mặt: Vắng mặt:

*Tình hình sức khỏe của trẻ:

.....

* QS cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ:

.....
.....

*Kiến thức, kỹ năng của trẻ:

.....
.....
.....
.....
.....

Thứ năm ngày 23 tháng 04 năm 2026

I.Các hoạt động giáo dục

1. Đón trẻ ,chơi, TDS:

- Cho trẻ chơi đồ chơi trong lớp
- Điểm danh, chăm ăn
- TDS: (Như KHT)

2. Học : Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

Thơ : Ông mặt trời óng ánh (MT 57)

a. Mục tiêu giáo dục :

- **Kiến thức** : Trẻ biết tên bài thơ, tên tác giả, hiểu được nội dung bài thơ.
 - +Trẻ biết khi đi ra nắng phải đội mũ, nón, mang quần áo phải phù hợp với mùa hè.
- **Kỹ năng** : +Rèn khả năng chú ý, ghi nhớ có chủ định cho trẻ
 - +Trẻ biết đọc bài thơ diễn cảm cùng cô.
 - + Rèn khả năng phát triển ngôn ngữ mạch lạc, rõ ràng cho trẻ.
- Thái độ: +Hứng thú tham gia hoạt động
 - + Giáo dục trẻ yêu quý ông mặt trời, không nên nhìn vào mặt trời nhiều vì nó có hại cho mắt, khi ra ngoài nắng phải đội mũ, nón.

b. Chuẩn bị:

- Tranh minh họa bài thơ, nhạc bài hát :” Bé và ông mặt trời”
- Trang phục gọn gàng cho trẻ.

c.Tiến hành;

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1.Gây hứng thú: * Ổn định lớp.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đố trẻ : Có ông mà chẳng có bà Suốt ngày toả nắng la cà trời cao Là gì? <p>*Dẫn dắt vào hoạt động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ông mặt trời mang đến cho chúng ta những gì? - Khi ông mặt trời chiếu rọi những tia nắng ấm áp xuống khắp mọi nơi giúp cho con người thêm năng động và vạn vật thêm tươi tốt đấy - Mặt trời có quan trọng không? Mặt trời rất là quan trọng nếu không có ánh nắng mặt trời con người cây cối và mọi vật đều chìm trong trong bóng tối và không thể sống được. - Các con ạ! Tác giả “ Ngô Thị Bích Liên” đã nhìn thấy ông mặt trời rất đẹp và rất yêu quý ông mặt trời nên đã sáng tác nên bài thơ “ Ông mặt trời” để tặng các bạn nhỏ, đặc biệt là các bạn lớp mình đấy! <p>2.Tổ chức:</p>	<ul style="list-style-type: none"> -Ông mặt trời -Tia nắng ấm áp
<p>2.1.Hoạt động 1: Cô đọc diễn cảm bài thơ cho trẻ nghe</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô đọc lần 1: Thể hiện cử chỉ điệu bộ, giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ chú ý lắng nghe

-Cô vừa đọc cho các con nghe bài thơ “Ông mặt trời” do nhà thơ Ngô Thị Bích Hiền sáng tác. Bài thơ nói về tình cảm của em bé và mẹ đối với ông mặt trời đấy

-Lần 2: Kết hợp tranh minh họa

2.2: Hoạt động 2:Giới thiệu nội dung bài thơ, đàm thoại trích dẫn

* Giới thiệu nội dung bài thơ: Bài thơ miêu tả về ông mặt trời và tình cảm thân thiết giữa ông mặt trời và em bé giống như tình cảm hai ông cháu trong gia đình...

* Đàm thoại, trích dẫn bài thơ.

+ Cô vừa đọc bài thơ gì?

+ Do ai sáng tác?

+Tác giả miêu tả ông mặt trời ntn?

+Ông mặt trời tỏa nắng cho những ai?

* Bài thơ " Ông mặt trời óng ánh" được chia làm 3 đoạn đấy các con ạ.

* Đoạn 1:

"Ông mặt trời óng ánh
Tỏa nắng hai mẹ con
Bóng con và bóng mẹ
Dắt nhau đi trên đường"

- Tác giả đã miêu tả ông mặt trời như thế nào? (óng ánh)

* Giảng từ khó

- Các con có biết "óng ánh" có nghĩa là gì không?

- Giải thích từ "óng ánh" có nghĩa là ông mặt trời chiếu những tia nắng vàng óng ánh rất là đẹp xuống khắp mọi nơi.

-Bài thơ: Ông mặt trời óng ánh

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

-Trẻ trả lời

-Trẻ trả lời

-Trẻ chú ý lắng nghe

-Trẻ trả lời

<p>-Bạn nhỏ và ông mặt trời đã nhìn nhau với ánh mắt ntn?</p>	<p>-Trẻ trả lời</p>
<p>- Em nhỏ đã nói gì với ông mặt trời</p>	
<p>* Đoạn 2:</p>	
<p>"Ông nhú mắt nhìn em</p>	
<p>Em nhú mắt nhìn ông</p>	
<p>Ông ở trên trời nhé</p>	
<p>Cháu ở dưới này thôi"</p>	
<p>- Các con có biết “ nhú mắt “ có nghĩa là gì không?</p>	<p>-Trẻ trả lời</p>
<p>- Giải thích từ “nhú mắt”: các con có biết không ông mặt trời có nhiều tia nắng chiếu sáng nên khi các con thấy chói mắt nên phải nhú lại đấy. Một bên nhắm mắt và 1 bên mở mắt giống cô này!</p>	
<p>- Sau đó 2 ông cháu cùng ntn? Ai đi bên cạnh?</p>	<p>-Trẻ trả lời</p>
<p>* Đoạn 3:</p>	
<p>" Hai ông cháu cùng cười</p>	
<p>Mẹ cười đi bên cạnh</p>	
<p>Ông mặt trời óng ánh"</p>	
<p>- Các con có yêu quý ông mặt trời không?</p>	<p>-Trẻ trả lời</p>
<p>- Khi thời tiết nắng nóng các con thường mặc quần áo ntn?</p>	<p>-Trẻ trả lời</p>
<p>* Giáo dục: Ông mặt trời giúp cho cây xanh quang hợp tươi tốt, tỏa nắng ấm áp cho muôn loài. Tuy nhiên các con không nên nhìn vào ông mặt trời nhiều vì nó có hại cho mắt, khi thời tiết nắng nóng các con phải mặc quần áo cộc, mát, đi ra ngoài nắng phải đội nón, mũ, kính vào nhé</p>	<p>-Trẻ lắng nghe</p>
<p>2.3.hoạt động 3: Trẻ thực hiện</p>	<p>-Trẻ đọc thơ</p>
<p>Cô cho trẻ đọc cùng cô 3-4 lần (Cả lớp đọc)</p>	

<p>-Cho tổ, nhóm, cá nhân trẻ đọc. Cô chú ý sửa sai cho trẻ</p> <p>- Cùng cố cả lớp đọc lại 1 lần</p> <p>3.Kết thúc: Cô nhận xét tuyên dương trẻ,cho cả lớp hát bài“Cháu vẽ ông mặt trời”</p>	<p>-Trẻ hát cùng cô</p>
--	-------------------------

3. Chơi ngoài trời:

- Quan sát : Cây bằng lăng
- TC: Gieo hạt
- Chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây, đồ chơi ngoài trời

a. Mục tiêu giáo dục:

- **Kiến thức:** + Trẻ gọi tên và biết một số đặc điểm các bộ phận chính của cây bằng lăng như thân cây ,lá , cành và lợi ích của cây bằng lăng.

+Tạo điều kiện cho trẻ tiếp xúc với thiên nhiên

+Phát triển ngôn ngữ sự ghi nhớ có chủ định cho trẻ, sự linh hoạt, nhanh nhẹn của trẻ qua các trò chơi

- **Kĩ năng:** +Rèn kĩ năng quan sát, nhanh nhẹn, khéo léo, sử dụng ngôn ngữ rõ ràng, mạch lạc.

+Rèn khả năng ghi nhớ, phát triển có chủ đích. Phát triển vốn từ cho trẻ.

- Thái độ: Chơi vui, đoàn kết.Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ chơi , chơi đoàn kết với bạn , trẻ có ý thức bảo vệ môi trường

b. Chuẩn bị:

- Phấn, sỏi, lá cây, các đồ chơi ngoài trời

c. Tiến hành

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1.Gây hứng thú : Cô cho trẻ hát bài “ Cho tôi đi làm mưa với”</p> <p>- Bạn nào có thể kể về xung quanh trường mình có những gì ?</p>	<p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>

- Các con biết không thế giới thiên nhiên của chúng ta có rất nhiều điều kỳ diệu đấy. Hôm nay cô và cả lớp sẽ cùng khám phá điều kỳ diệu xung quanh trường mầm non của chúng mình nhé!

2. Tổ chức

2.1. Hoạt động 1 : Quan sát: Cây bằng lăng

Các con quan sát xem trong sân trường có cây gì?

- Đây là cây gì các con?

- Bạn nào có nhận xét gì về cây bằng lăng ?

- Các con quan sát xem thân cây có màu gì?

- Chúng mình cùng sờ vào thân cây và nêu cảm nhận nào.

- Các con quan sát thấy lá bằng lăng như thế nào?

- Các con cùng sờ vào lá bằng lăng và nêu cảm nhận nào?

- Thế cây còn có gì đây?

- Rễ có tác dụng gì?

- Đố các con biết trồng cây bằng lăng ở sân trường để làm gì?

-> Cô khái quát lại đặc điểm của cây bằng lăng : Cây bằng lăng có rễ nhưng rễ mọc ở dưới đất , thân cây rất cứng và có nhiều cành , nhiều lá, lá bằng lăng có màu xanh, cây bằng lăng còn có hoa màu tím và nở vào mùa hè .Trồng cây bằng lăng để lấy bóng mát đấy các con ạ.

- Ngoài cây bằng lăng để lấy bóng mát thì còn rất nhiều cây khác như cây: . Cây bàng, cây phượng, cây xà cừ... Vậy các con phải làm gì để bảo vệ các cây đó?

=> Cô giáo dục: Các con phải chăm sóc bảo vệ cây bằng cách không ngắt lá bẻ cành, không trèo lên cây và tưới nước cho cây thường xuyên các con nhớ chưa?

- Trẻ kể tên: cây phượng vĩ, cây sấu, ...

- Cây bằng lăng.

- Có thân, lá , cành, rễ....

- Màu nâu

- Lá có màu xanh

- Lá nhẵn và mềm

- Rễ cây ạ

- Hút nước và thức ăn nuôi cây

- Để lấy bóng mát

- Trẻ chú ý lắng nghe

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ tham gia chơi vui vẻ và đoàn kết

2.2.Hoạt động 2 : Trò chơi: Gieo hạt

- Cô nêu cách chơi luật chơi
- Tổ chức cho trẻ chơi, kết hợp lời ca

2.3.Hoạt động 3 : Vui chơi tự do

- Cô cho trẻ chơi theo ý thích.
- Cô bao quát giúp đỡ trẻ, gợi mở các trò chơi cho trẻ.

3.Kết thúc :

- Cô tập trung trẻ lại và nêu nhận xét
- Cô động viên khen trẻ
- Cô cho trẻ thu dọn đồ chơi và nhặt rác bỏ vào nơi quy định
- Cho trẻ đi rửa tay và vệ sinh cá nhân

- Trẻ cùng cô thu dọn đồ chơi

4. Chơi hoạt động ở các góc(Như KHT)

5. Chơi hoạt động theo ý thích

* Hướng dẫn trò chơi : “ Thỏ đi tắm nắng”+

+ Mục đích:

- Rèn luyện phản xạ nhanh, tính sôi nổi đoàn kết của trẻ.

+ Chuẩn bị : Bài hát “ Thỏ đi tắm nắng”

-Luật chơi:Khi nghe “Mưa to rồi” thì trẻ chạy nhanh vào chuồng

-Cách chơi: Cô hướng dẫn trẻ cách chơi, vừa đi vừa hát khi nghe hiệu lệnh của cô thì chạy nhanh vào chuồng

-Khuyến khích động viên trẻ chơi vui vẻ đoàn kết

6. Chuẩn bị ra về và trả trẻ :

- Dọn dẹp đồ chơi

- Nhắc nhở hỗ trợ trẻ . Chuẩn bị đồ dùng cá nhân ra về

- Nhắc trẻ chào cô,chào bạn khi ra về

Nhật ký: Sĩ số: Có mặt: Vắng mặt:

*Tình hình sức khỏe của trẻ:

.....

* QS cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ:

.....
.....
*Kiến thức, kỹ năng của trẻ:

.....
.....
.....
.....
.....
.....

Thứ sáu, ngày 24 tháng 04 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục

1. Đón trẻ ,chơi, TDS:

- Trò chuyện về các mùa trong năm: Đố con biết 1 năm có mấy mùa ? Bắt đầu là mùa gì ? Mùa nào tiết trời nóng bức ? Mùa nào rét buốt ? Con thích nhất mùa nào trong năm ? Vì sao

- Điềm danh, chắm ăn

- TDS: (Như KHT).

2. Học : Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ

DH :Nắng sớm TT (MT 96) T/g : Hà Ngọc Bích

NH : Trăng sáng

T/C : Ai nhanh hơn

a. Mục tiêu giáo dục

- Kiến thức: +Trẻ nhớ được tên bài hát, biết hát, thuộc bài hát "Nắng sớm"

+Trẻ hiểu được nội dung bài hát và hưởng ứng theo cô nghe bài hát"Trăng sáng" tác giả Nguyễn Tôn Nghiêm.

+ Cùng cô cho trẻ kiến thức về 1 số hiện tượng tự nhiên, tác dụng của ánh nắng vào buổi sáng sớm.

- Kỹ năng:+Rèn khả năng hát đúng nhạc, rõ lời, đúng giai điệu của bài hát.

+Trẻ có kỹ năng nghe hát và cảm thụ âm nhạc.

+Phát triển ở trẻ sự mạnh dạn, tự tin biểu diễn trước nhiều người.

+ Rèn cho trẻ kỹ năng trả lời câu hỏi của cô rõ ràng, mạch lạc, đủ câu.

- Thái độ:+ Hứng thú nghe cô hát, tham gia tích cực vào hoạt động.

+Trẻ biết bảo vệ sức khỏe của mình trước ánh nắng mặt trời và sự thay đổi của thời tiết.

b.Chuẩn bị:5 chiếc ghế

- Loa, nhạc bài hát” Nắng sớm” “ Trăng sáng”, xác xô hoặc phách tre
- Trang phục của trẻ gọn gàng, phù hợp.

c. Tiến hành :

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1.Gây hứng thú:Cô cho trẻ chơi trò chơi: Trời nắng, trời mưa.</p> <p>- Cách chơi: khi cô nói “trời nắng” trẻ đi vòng quanh lớp vừa đi vừa vỗ tay. Khi nghe cô lắc xác xô và nói “trời mưa” trẻ nhanh chân về chỗ ngồi của mình.</p> <p>-Trò chuyện cùng trẻ về trời nắng, về ánh nắng buổi sáng.</p> <p>- Giáo dục trẻ: Nắng sáng rất tốt, tập thể dục và phơi nắng sáng giúp xương chắc khỏe. Nhưng nắng buổi trưa, chiều thì phải mang khẩu trang, đội mũ, mặc áo dài tay,....</p> <p>-Và cô cũng biết có 1 bài hát cũng nói nói về nắng nữa đó là bài: “ Nắng sớm” của tác giả Hà Ngọc Bích.</p> <p>2. Tổ chức:</p> <p>2.1.Hoạt động 1:Dạy hát: Nắng sớm Tác giả: Hà Ngọc Bích</p> <p>-Cô hát lần 1: giới thiệu tên bài tên tác giả</p> <p style="padding-left: 40px;">-Bài hát “ Nắng sớm”</p> <p style="padding-left: 40px;">-Nhạc sĩ : Hà Ngọc Bích</p> <p>- Hỏi trẻ lại về tên bài hát, tác giả.</p>	<p>-Trẻ chơi</p> <p>-Trẻ trò chuyện cùng cô</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ trả lời</p>

<p>-Cô hát lần 2:Kết hợp nhạc bài hát</p> <p>+Bài hát nói về điều gì?</p> <p>+Cô giới thiệu nội dung: Bài hát nói về các bạn nhỏ sáng thức dậy, mở cửa để đón ánh nắng sáng và cùng tập luyện thể dục để cơ thể của mình được khoẻ mạnh.</p> <p>* Trẻ thực hiện</p> <p>-Cả lớp hát 2-3 lần.</p> <p>+ Thi đua tổ, nhóm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mời 3 tổ hát -Nhóm,cá nhân hát - Chú ý sửa sai cho trẻ sau mỗi lần hát. <p>Củng cố cả lớp hát lại một lần.</p>	<p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ hát</p>
<p>2.2.Hoạt động 2 : Nghe hát : Trăng sáng</p> <p>- Cô hát lần 1 : Giới thiệu tên bài hát, tên tác giả</p> <p>- Hát lần 2 : Hỏi lại trẻ tên bài hát, tên tác giả, giới thiệu nội dung bài hát</p> <p>- Hát lần 3 : Cô hát kết hợp nhạc bài hát</p>	<p>- Lắng nghe cô hát</p>
<p>2.3.Hoạt động 3: Trò chơi: “ Ai nhanh nhất”</p> <p>Cô nói tên trò chơi, cách chơi: Cô có 5 chiếc ghế cô mời 6 bạn lên tham gia chơi, khi nghe tiếng nhạc vang lên thì các bạn đi xung quanh ghế vừa đi vừa hát, khi tiếng nhạc dừng thì các bạn nhanh chân tìm cho mình 1 chiếc ghế để ngồi, bạn nào không tìm được ghế thì bạn đó thua cuộc và ra khỏi vòng chơi, cứ lần lượt mỗi lần cô bớt đi 1 chiếc ghế và chiếc ghế cuối cùng bạn nào dành được là bạn đó thắng cuộc.</p> <p>- Cho trẻ chơi, Cô điều khiển trò chơi, động viên trẻ</p> <p>3.Kết thúc: Nhận xét, tuyên dương trẻ</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi</p>

3. Chơi ngoài trời: Quan sát bầu trời
Trò chơi vận động: Kéo co

<p>*Trò chơi : Kéo co</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vừa rồi cô thấy chúng mình quan sát và trả lời câu hỏi của cô rất là giỏi, và ngoan vì vậy cô thưởng cho chúng mình 1 trò chơi mang tên ‘ kéo co’ - Cách chơi: Cô sẽ chia các con thành 2 đội, mỗi đội có số thành viên bằng nhau, tương đương ngang sức nhau, xếp thành 2 hàng dọc đối diện nhau, mỗi thành viên tham gia kéo co nắm chặt sợi dây thừng của bên mình lại. Khi có hiệu lệnh bắt đầu thì các thành viên tham gia tiến hành kéo sao cho dây thừng về phía bên mình. Nếu đội nào dẫm vạch trước là đội đó thua cuộc - Luật chơi:bên nào dẫm vạch trước thì bên đó thua. - Tổ chức cho trẻ chơi 2 – 3 lần <p>2.3.Hoạt động 3 : Chơi theo ý thích :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô phân khu vực cho trẻ chơi theo ý thích với các đồ chơi đó chuẩn bị và đồ chơi ngoài trời... - Cô bao quát nhắc nhở để trẻ chơi an toàn, đoàn kết, tạo điều kiện thỏa mãn nhu cầu vận động của trẻ, nhắc nhở trẻ sắp xếp đồ dùng gọn gàng, giữ vệ sinh sân trường ; không nói to, không chơi ngoài khu vực quy định. <p>3.Kết thúc :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô tập trung trẻ, kiểm tra số lượng và cho trẻ vệ sinh, chuyển hoạt động nhắc trẻ rửa tay đúng cách, tiết kiệm nước khi rửa tay 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi hứng thú - Trẻ về khu vực chơi, chơi nhẹ nhàng không nói to - Trẻ chơi hứng thú - Trẻ thu dọn đồ dùng
--	---

4.Chơi hoạt động ở các góc(Như KHT

5. Chơi hoạt động theo ý thích

- Vui văn nghệ
- Nêu gương cuối tuần

6. Chuẩn bị ra về và trả trẻ :

- Dọn dẹp đồ chơi

- Nhắc nhở hỗ trợ trẻ . Chuẩn bị đồ dùng cá nhân ra về

- Nhắc trẻ chào cô, chào bạn khi ra về

Nhật ký: Sĩ số: Có mặt: Vắng mặt:

*Tình hình sức khỏe của trẻ:

.....

* QS cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ:

.....

.....

.....

.....

*Kiến thức, kỹ năng của trẻ:

.....

.....

.....

.....